

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre (sửa đổi, bổ sung lần thứ 6) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2021;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 6 năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre được tổ chức với sự tham gia của 58 cổ đông/đại diện cổ đông, sở hữu 28.700.716 cổ phần, chiếm 97,62% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Tờ trình, kết quả bầu cử tại Đại hội, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thống nhất

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thống nhất thông qua các Báo cáo và Tờ trình

- **Nội dung 1:** Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 28.700.716 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- **Nội dung 2:** Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2026.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 28.700.716 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- **Nội dung 3:** Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát Công ty năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 28.700.716 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- **Nội dung 4:** Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 28.700.716 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- **Nội dung 5:** Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026.

a. Về phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2025:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế:	53.630.237.988
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	54.020.363.371
1.2	Giảm Lợi nhuận sau thuế năm 2024 theo Kiểm toán Nhà nước	(390.125.383)
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế:	53.630.237.988
2.1	Lợi nhuận chia cổ tức (tỷ lệ 11%)	32.340.000.000
2.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3 tháng tiền lương thực hiện 2025), trong đó:	8.973.367.920
	- Quỹ phúc lợi (40%)	3.589.347.168
	- Quỹ khen thưởng (60%)	5.384.020.752
	+ <i>Quỹ khen thưởng Viên chức quản lý</i>	510.443.712
	+ <i>Quỹ khen thưởng người lao động</i>	4.873.577.040
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	12.316.870.068

*** Việc thực hiện chia cổ tức cho cổ đông:**

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2025 là 11%. Đã tạm ứng 5% trong tháng 01/2026, số còn lại 6% sẽ được trả với nội dung cụ thể như sau:

+ Ngày đăng ký cuối cùng: 13/7/2026.

+ Ngày bắt đầu chi trả cổ tức: 29/7/2026.

+ Đối với chứng khoán lưu ký: cổ đông làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: cổ đông làm thủ tục nhận cổ tức tại Phòng Kế toán – Tài chính Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.

- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ các thủ tục để chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định.

b. Về Kế hoạch phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2026:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế:	46.100.000.000

2	Phân phối lợi nhuận sau thuế:	46.100.000.000
2.1	Lợi nhuận chia cổ tức (tỷ lệ 10%)	29.400.000.000
2.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3 tháng tiền lương kế hoạch 2026 x lợi nhuận sau thuế KH 2026/lợi nhuận sau thuế TH 2025), trong đó:	8.400.000.000
	- Quỹ phúc lợi (40%)	3.360.000.000
	- Quỹ khen thưởng (60%)	5.040.000.000
	+ <i>Quỹ khen thưởng Viên chức quản lý</i>	478.000.000
	+ <i>Quỹ khen thưởng người lao động</i>	4.562.000.000
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	8.300.000.000

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 28.700.716 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- **Nội dung 6:** Thông qua Tờ trình về việc bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư XDCB và kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư năm 2025.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 28.700.716 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- **Nội dung 7:** Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
I	Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh		
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	27.561.330
2	Sản lượng nước ghi thu	m ³	23.427.000
3	Tổng doanh thu	Triệu đồng	249.200
4	Tổng chi phí	Triệu đồng	193.500
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	55.700
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	46.100
7	Nộp ngân sách	Triệu đồng	50.543
7.1	<i>Nộp cổ tức của phần vốn nhà nước</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>20.698</i>
7.2	<i>Nộp các loại thuế, phí</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>29.845</i>
8	Tỷ lệ cổ tức được chia trên vốn điều lệ trong năm	%	10%
9	Vốn điều lệ	Triệu đồng	294.000
II	Các kế hoạch phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026		

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
1	Kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư	Triệu đồng	41.678
2	Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đồng	66.070

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 28.700.716 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- **Nội dung 8:** Thông qua Tờ trình về Kế hoạch tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty năm 2025 và tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý Công ty năm 2025.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 28.687.591 cổ phần, chiếm 99,95% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- **Nội dung 9:** Tờ trình về Kế hoạch tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty năm 2026

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 28.687.591 cổ phần, chiếm 99,95% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- **Nội dung 10:** Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2026.

Đề xuất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt; Mã số thuế: 0315762788; Địa chỉ: Tầng 2; số 33 Phan Văn Khỏe, Phường Chợ Lớn, TP Hồ Chí Minh thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 28.688.536 cổ phần, chiếm 99,96% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- **Nội dung 11:** Tờ trình về việc miễn nhiệm Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 và bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 28.700.716 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- **Nội dung 12:** Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 28.688.536 cổ phần, chiếm 99,96% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 2. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 gồm 05 thành viên:

1. Ông Trần Hùng - trúng cử vào thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 với 30.070.970 phiếu bầu ; đạt tỷ lệ 104,77%; giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Ông Trần Thanh Bình - trúng cử vào thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 với 29.826.160 phiếu bầu ; đạt tỷ lệ 103,92%; giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2025-2030.

3. Ông Phan Thanh Bình - trúng cử vào thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 với 29.726.550 phiếu bầu; đạt tỷ lệ 103,57%.

4. Ông Phan Đình Tân - trúng cử vào thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 với 27.268.245 phiếu bầu; đạt tỷ lệ 95,01%.

5. Bà Nguyễn Thy Phương - trúng cử vào thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 với 26.603.255 phiếu bầu ; đạt tỷ lệ 92,69%.

Điều 3. Thông qua kết quả bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 gồm 03 thành viên:

1. Ông Lê Văn Phong - trúng cử vào Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025 – 2030 với 34.191.193 phiếu bầu; đạt tỷ lệ 119,13%; giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Bà Phạm Phi Hồng - trúng cử vào Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025 – 2030 với 32.700.225 phiếu bầu; đạt tỷ lệ 113,94%.

3. Bà Trần Thị Bảo Trâm - trúng cử vào Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025 – 2030 với 19.210.730 phiếu bầu; đạt tỷ lệ 66,93%.

Điều 4. Tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm chỉ đạo, lãnh đạo triển khai thực hiện nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này cho Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2027. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông (qua website Công ty);
- HĐQT, BKS; Ban điều hành;
- UBCKNN, HNX, Website;
- Lưu Thư ký, VT.



Trần Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC BẾN TRE
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Vĩnh Long, ngày 26 tháng 6 năm 2026

BIÊN BẢN

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre**

- Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 103, đường Nguyễn Huệ, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long
- Thời gian và địa điểm: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre khai mạc vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 26 tháng 6 năm 2026 tại Hội trường (Tầng 4) Khách sạn Diamond Stars Bến Tre; số 140, Hùng Vương, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long.

A- PHẦN NGHI THỨC:

I. Giới thiệu khách mời, cổ đông và chủ tọa Đại hội.

* Đại biểu khách mời tham dự:

- Ông Nguyễn Thanh Quang; Chức vụ: Phó trưởng phòng phát triển doanh nghiệp - Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long
- Ông: Nguyễn Hữu Toàn; Chức vụ: Quyền trưởng phòng công chức, viên chức - Sở Nội Vụ tỉnh Vĩnh Long;
- Ông: Phạm Thái Bá Công; Chức vụ: Phó phòng Quản lý Kết cấu Hạ tầng - Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long;

* Đại biểu cổ đông/người được ủy quyền tham dự: 58 đại biểu, đại diện cho 28.700.716 cổ phần, chiếm 97,62% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

B- DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

I. Phần thủ tục sau khai mạc

1. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông

Sau phần nghi thức, ông Lê Văn Phong - Trưởng Ban Kiểm soát, thay mặt Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự đại hội đã báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông/người đại diện tham dự đại hội như sau:

Tính đến 13 giờ 45 phút ngày 26 tháng 6 năm 2026 có 58 cổ đông/người được ủy quyền có mặt tham dự đại hội, đại diện sở hữu cho 28.700.716 cổ phần, chiếm tỷ lệ 97,62% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty đủ điều kiện tiến hành (có Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông kèm theo).

2. Giới thiệu thành phần Đoàn chủ tịch, Chủ tọa đại hội, ban thư ký, ban kiểm phiếu tại đại hội

*** Đoàn chủ tịch:**

- Ông Trần Hùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, Chủ tọa đại hội;
- Ông Trần Thanh Bình - Thành viên HĐQT, TGD Công ty;
- Ông Phan Đình Tân - Thành viên HĐQT Công ty;

*** Thư ký đại hội:**

- Ông Nguyễn Trung Hiếu – Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký HĐQT;
- Bà Lê Trần Bảo Trân – Nhân viên phòng KH-TH.

*** Ban kiểm phiếu và bầu cử:**

- Ông: Phan Thành Nhân - Trưởng ban;
- Ông: Nguyễn Duy Hiền - thành viên;
- Ông: Phạm Hồng Hữu - thành viên;
- Ông: Lương Minh Nghĩa - thành viên;
- Ông: Hồ Lâm Trường - thành viên.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 100%.

3. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội (có kèm theo tại Tài liệu Đại hội)

- Đại hội biểu quyết đồng ý 100%.

4. Thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (có kèm theo tại Tài liệu Đại hội).

- Đại hội biểu quyết đồng ý 100 %.

II. Các Tờ trình trình tại đại hội

1. Ông Trần Hùng – Chủ tịch HĐQT Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026.

2. Ông Trần Thanh Bình – Tổng Giám đốc Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2026.

3. Ông Lê Văn Phong – Trưởng Ban kiểm soát Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.

4. Bà Võ Thị Thiên Trang – Kế toán trưởng, đọc Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025.

5. Bà Võ Thị Thiên Trang – Kế toán trưởng, đọc Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026.

6. Ông Trần Thanh Bình – Tổng Giám đốc, đọc Tờ trình về việc thông qua bổ sung, điều chỉnh kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025.

7. Ông Trần Thanh Bình – Tổng Giám đốc, đọc Tờ trình về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

8. Ông Phan Đình Tân – Thành viên HĐQT, đọc Tờ trình về việc thông qua Kế hoạch tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty năm 2025 và tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý Công ty năm 2025.

9. Ông Phan Đình Tân – Thành viên HĐQT, đọc Tờ trình về việc thông qua Kế hoạch tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty năm 2026.

10. Ông Lê Văn Phong – Trưởng Ban kiểm soát, đọc Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

11. Ông Trần Hùng – Chủ tịch HĐQT thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 và bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030.

12. Ông Trần Thanh Bình - thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

III. Phân thảo luận và biểu quyết các nội dung vừa trình

Đại hội không có ý kiến đóng góp, bổ sung gì thêm, đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung:

1. Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026

*** Kết quả kiểm phiếu:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số phiếu tán thành: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 1 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 100%.

2. Nội dung 2: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2026

****Kết quả kiểm phiếu:***

- Tổng số phiếu hợp lệ: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số phiếu tán thành: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 2 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 100%.

3. Nội dung 3: Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát Công ty năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025

**** Kết quả kiểm phiếu:***

- Tổng số phiếu hợp lệ: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số phiếu tán thành: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 3 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 100%.

4. Nội dung 4: Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025

*** Kết quả kiểm phiếu:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số phiếu tán thành: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 4 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 100%.

5. Nội dung 5: Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

a. Về phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2025:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế:	53.630.237.988
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	54.020.363.371

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1.2	Giảm Lợi nhuận sau thuế năm 2024 theo Kiểm toán Nhà nước	(390.125.383)
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế:	53.630.237.988
2.1	Lợi nhuận chia cổ tức (11%)	32.340.000.000
2.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3 tháng tiền lương thực hiện 2025), trong đó:	8.973.367.920
	- Quỹ phúc lợi (40%)	3.589.347.168
	- Quỹ khen thưởng (60%)	5.384.020.752
	+ <i>Quỹ khen thưởng Viên chức quản lý</i>	510.443.712
	+ <i>Quỹ khen thưởng người lao động</i>	4.873.577.040
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	12.316.870.068

*** Việc thực hiện chia cổ tức cho cổ đông:**

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2025 là 11%. Đã tạm ứng 5% trong tháng 01/2026, số còn lại 6% sẽ được trả với nội dung cụ thể như sau:

+ Ngày đăng ký cuối cùng: 13/7/2026

+ Ngày bắt đầu chi trả cổ tức: 29/7/2026.

+ Đối với chứng khoán lưu ký: cổ đông làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: cổ đông làm thủ tục nhận cổ tức tại Phòng Kế toán – Tài chính Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.

- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ các thủ tục để chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định.

b. Về Kế hoạch phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chia cổ tức năm 2026:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế:	46.100.000.000
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế:	46.100.000.000
2.1	Lợi nhuận chia cổ tức (10%)	29.400.000.000
2.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3 tháng tiền lương kế hoạch 2026 x lợi nhuận sau thuế KH 2026/lợi nhuận sau thuế TH 2025), trong đó:	8.400.000.000

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
	- Quỹ phúc lợi (40%)	3.360.000.000
	- Quỹ khen thưởng (60%)	5.040.000.000
	+ <i>Quỹ khen thưởng Viên chức quản lý</i>	478.000.000
	+ <i>Quỹ khen thưởng người lao động</i>	4.562.000.000
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	8.300.000.000

*** Kết quả kiểm phiếu:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số phiếu tán thành: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 5 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 100%.

6. Nội dung 6: Tờ trình về việc bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư XDCB và kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư năm 2025.

*** Kết quả kiểm phiếu:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số phiếu tán thành: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 6 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 100%.

7. Nội dung 7: Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
I	Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh		
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	27.561.330
2	Sản lượng nước ghi thu	m ³	23.427.000
3	Tổng doanh thu	Triệu đồng	249.200
4	Tổng chi phí	Triệu đồng	193.500
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	55.700
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	46.100
7	Nộp ngân sách	Triệu đồng	50.543
7.1	<i>Nộp cổ tức của phần vốn nhà nước</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>20.698</i>
7.2	<i>Nộp các loại thuế, phí</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>29.845</i>
8	Tỷ lệ cổ tức được chia trên vốn điều lệ trong năm	%	10%
9	Vốn điều lệ	Triệu đồng	294.000
II	Các kế hoạch phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026		
1	Kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư	Triệu đồng	41.678
2	Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đồng	66.070

* Kết quả kiểm phiếu:

- Tổng số phiếu hợp lệ: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số phiếu tán thành: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 7 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 100%.

8. Nội dung 8: Tờ trình về Kế hoạch tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty năm 2025 và tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý Công ty năm 2025.

*** Kết quả kiểm phiếu:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số phiếu tán thành: 56 phiếu đại diện cho 28.687.591 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,95% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 02 phiếu đại diện cho 13.125 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,05% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 8 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 99,95%.

9. Nội dung 9: Tờ trình về Kế hoạch tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty năm 2026

*** Kết quả kiểm phiếu:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số phiếu tán thành: 56 phiếu đại diện cho 28.687.591 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,95% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 02 phiếu đại diện cho 13.125 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,05% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 9 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 99,95%.

10. Nội dung 10: Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Đề xuất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt; Mã số thuế: 0315762788; Địa chỉ: Tầng 2; số 33 Phan văn Khỏe, Phường Chợ Lớn, TP Hồ Chí Minh tiếp tục thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025.

*** Kết quả kiểm phiếu:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số phiếu tán thành: 57 phiếu đại diện cho 28.688.536 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 01 phiếu đại diện cho 12.180 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 10 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 99,96%.

11. Nội dung 11: Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030

*** Kết quả kiểm phiếu:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số phiếu tán thành: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 11 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 100%.

12. Nội dung 12: Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

*** Kết quả kiểm phiếu:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 58 phiếu đại diện cho 28.700.716 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

+ Tổng số phiếu tán thành: 57 phiếu đại diện cho 28.688.536 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 01 phiếu đại diện cho 12.180 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 12 đã được thông qua với kết quả thống nhất, tán thành 99,96%.

IV. Đại hội tiến hành bầu thành viên HĐQT và BKS

Đại hội nghe và biểu quyết thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT, bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 tại Đại hội này và tiến hành bỏ phiếu bầu cử.

1. Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030.

- Ông Trần Hùng - trúng cử vào thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030 với 30.070.970 phiếu bầu; đạt tỷ lệ 104,77%.

- Ông Trần Thanh Bình - trúng cử vào thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030 với 29.826.160 phiếu bầu; đạt tỷ lệ 103,92%;

- Ông Phan Thanh Bình trúng cử vào thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030 với 29.726.550 phiếu bầu; đạt tỷ lệ 103,57%.

- Ông Phan Đình Tân trúng cử vào thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030 với 27.268.245 phiếu bầu; đạt tỷ lệ 95,01%.

- Bà Nguyễn Thy Phương trúng cử vào thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030 với 26.603.255 phiếu bầu ; đạt tỷ lệ 92,69%

(có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

2. Kết quả bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030

- Ông Lê Văn Phong - trúng cử vào Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025 – 2030 với 34.191.193 phiếu bầu; đạt tỷ lệ 119,13%;

- Bà Phạm Phi Hồng - trúng cử vào Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025 – 2030 với 32.700.225 phiếu bầu; đạt tỷ lệ 113,94%

- Bà Trần Thị Bảo Trâm - trúng cử vào Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025 – 2030 với 19.210.730 phiếu bầu; đạt tỷ lệ 66,93%.

(có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

V. Hội đồng quản trị họp bầu chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty; Ban Kiểm soát họp bầu Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030

Kết quả:

- Ông Trần Hùng – giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre nhiệm kỳ 2025 – 2030.

- Ông Trần Thanh Bình – giữ chức vụ Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre nhiệm kỳ 2025 – 2030.

- Ông Lê Văn Phong – giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre nhiệm kỳ 2025 – 2030.

(có biên bản các cuộc họp kèm theo)

C- KẾT THÚC ĐẠI HỘI

- Đại hội đã tán thành 100 % thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026; không tán thành 0.

- Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%; không đồng ý 0.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre kết thúc vào lúc 17 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 06 năm 2026 sau khi biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội do Chủ tịch HĐQT trình bày.

Biên bản này gồm 13 trang, được lập thành nhiều bản để gửi cho các cổ đông, Ủy ban CKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội, đăng Website Công ty và lưu hồ sơ đại hội./.

**THƯ KÝ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



Nguyễn Trung Hiếu - Lê Trần Bảo Trân

**CHỦ TỌA
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**


Trần Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BẾN TRE

Trụ sở chính: 103 Nguyễn Huệ, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long

Giấy CNĐKDN số: 1300107725

Vĩnh Long, ngày 05 tháng 6 năm 2026

THƯ MỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 như sau:

- Thời gian tổ chức Đại hội:** 13 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 6 năm 2026.
- Địa điểm:** Hội trường (Tầng 4) Khách sạn Diamond Stars Bến Tre; số 140, Hùng Vương, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long.
- Nội dung Đại hội:**
Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 được Công ty đăng tải, cập nhật tại website: www.capnuocbentre.vn từ ngày 05/6/2026.

4. Đăng ký tham dự:

Để công tác chuẩn bị được chu đáo, Quý Cổ đông vui lòng đăng ký tham dự Đại hội tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre hoặc gửi *Giấy xác nhận* về địa chỉ dưới đây (tại mục 6) trước ngày 23/6/2026.

5. Ủy quyền tham dự Đại hội:

Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng điền vào mẫu *Giấy ủy quyền tham dự Đại hội* hoặc *Mẫu khác theo Quy định của pháp luật về dân sự* và gửi Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ dưới đây trước ngày 23/6/2026 hoặc Người nhận ủy quyền xuất trình khi đến dự Đại hội.

(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và phải có số lượng cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì Giấy ủy quyền phải có dấu của tổ chức ủy quyền).

6. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre

- Địa chỉ: 103 Nguyễn Huệ, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long.
- Điện thoại: 02753.825727 – Fax: 02753.827781.

(Liên hệ: Ông Nguyễn Trung Hiếu – Chức vụ: Thư ký Công ty – SĐT: 0919.240.240.)

7. Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời họp và Giấy xác nhận;
- CCCD/Hộ chiếu của cổ đông cá nhân hoặc bản sao hợp lệ Giấy CNĐKDN đối với cổ đông là tổ chức.

Trân trọng kính mời!



Quét QR để xem toàn bộ Tài liệu



**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BẾN TRE**

Ngày 26 tháng 6 năm 2026

Thời gian dự kiến	Nội dung	Phụ trách
13g30 đến 13g45	<p>* Đón tiếp cổ đông, khách mời:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các cổ đông tham dự Đại hội đăng ký với Ban tổ chức và nhận tài liệu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban thẩm tra cổ đông - Ban tổ chức
13g45 đến 14g00	<p>* Khai mạc Đại hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. - Thông qua “Chủ tọa đoàn, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu”. - Thông qua “Quy chế làm việc và Chương trình làm việc tại Đại hội”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban tổ chức - Ban thẩm tra - Ban tổ chức - Chủ tọa đoàn
14g00 đến 15g30	<p>* Trình bày nội dung các tờ trình xin ý kiến Đại hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026. - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2026. - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026. - Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025. - Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026. - Tờ trình về việc thông qua bổ sung, điều chỉnh kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025. - Tờ trình về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. - Tờ trình về việc thông qua Kế hoạch tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty năm 2025 và tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý Công ty năm 2025. - Tờ trình về việc thông qua kế hoạch tiền lương, thưởng, thù lao của người quản lý Công ty năm 2026. - Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2026. - Tờ trình về việc miễn nhiệm HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025 và bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030. - Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện Chủ tọa đoàn
15g30 đến 15g40	<p>* Đại hội cho ý kiến và biểu quyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại hội thảo luận, góp ý kiến cho các nội dung Tờ trình trên và tiến hành bỏ phiếu biểu quyết. 	Đại hội
15g40 đến 15g50	<p>* Kiểm phiếu biểu quyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết. 	Ban kiểm phiếu

Thời gian dự kiến	Nội dung	Phụ trách
15g50 đến 16g00	<p>* Bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 và bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử Hội đồng quản trị và bầu Ban kiểm soát. - Công bố kết quả đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát. - Thông qua danh sách ứng viên dự bầu vào HĐQT, BKS. - Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu HĐQT, BKS. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện Chủ tọa đoàn - Ban kiểm phiếu
16g00 đến 16g10	<p>* Ban kiểm phiếu kiểm phiếu bầu: Đại hội nghị giải lao</p>	Ban kiểm phiếu
16g10 đến 16g20	<p>* Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công bố kết quả bầu HĐQT, BKS. - Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát ra mắt Đại hội. 	Ban kiểm phiếu HĐQT, BKS
16g20 đến 16g40	<p>* Bầu Chủ tịch HĐQT, bầu Trưởng Ban kiểm soát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HĐQT họp phiên thứ nhất để bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030. - BKS họp phiên thứ nhất để bầu Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030. 	HĐQT, BKS
16g40 đến 16g50	<p>* Công bố kết quả bầu Chủ tịch HĐQT, bầu Trưởng Ban kiểm soát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch HĐQT công bố. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban kiểm phiếu - Chủ tịch HĐQT
16g50 đến 17g00	<p>* Thông qua Biên bản, Nghị quyết, kết thúc Đại hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thư ký trình bày biên bản Đại hội. - Chủ tọa trình bày Nghị quyết Đại hội. - Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội. - Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội. 	<ul style="list-style-type: none"> -Thư ký Đại hội -Chủ tọa Đại hội
	Bế mạc Đại hội	

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 6 năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XV thông qua ngày 17/6/2025 (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre hiện hành;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre hiện hành;

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre diễn ra đúng quy định.
- Các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý kiến thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.

III. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre
- HĐQT : Hội đồng Quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông thường niên
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
- Đại hội : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

IV. NỘI DUNG QUY CHẾ

1. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

- Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt đến hết ngày **01/6/2026** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

3. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội

đồng ý).

4. Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân ... theo yêu cầu của BTC Đại hội.

- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần Đại biểu có thể đàm thoại bên ngoài hội trường làm việc.

- Tuân thủ các quy định của BTC, của Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc mời đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

5. Chủ tọa Đại hội và Đoàn chủ tọa

- Đoàn chủ tọa gồm Chủ tọa và các Thành viên.

- Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập;

- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;

- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.

- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:

+ Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

+ Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương

trình;

- + Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- + Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- + Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

6. Thư ký Đại hội

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.

- Nhiệm vụ và quyền hạn:

- + Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
- + Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
- + Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- + Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

+ Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

7. Ban kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.

- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:

- + Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
- + Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử;
- + Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa.

8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.

- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:

- + Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- + Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông

tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

9. Phát biểu tại Đại hội

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

10. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

10.1. Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.

- **Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử** được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHCĐ). Trên **Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu Bầu cử** có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.

- Hình thức biểu quyết như sau:

+ Biểu quyết bằng hình thức giơ **Thẻ biểu quyết**: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế bầu cử; Nhân sự Đoàn chủ tọa; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

+ Biểu quyết bằng hình thức điền vào **Phiếu biểu quyết**: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: thông qua nội dung các báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

10.2. Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 10.1.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu

quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “□” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

10.3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát, ... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ** là phiếu biểu quyết có ghi thêm các nội dung khác vào phiếu biểu quyết; Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

10.4. Thẻ lệ biểu quyết

- Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp **Thẻ biểu quyết** và **Phiếu biểu quyết**.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (**ngày 01/6/2026**) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 29.400.000 cổ phần tương đương với 29.400.000 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

10.5. Ghi nhận kết quả biểu quyết/bầu cử

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

11. Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Việc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS phải được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Thành viên BKS và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.

12. Biên bản và Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường

Tất cả các nội dung tại ĐHĐCĐ phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp ĐHĐCĐ. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

V. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:

+ Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

+ Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; mời những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.



Vĩnh Long, ngày 26 tháng 6 năm 2026

QUY CHẾ

Đề cử, ứng cử, bầu cử

**Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030
Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XV thông qua ngày 17/6/2025 (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp);

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;

- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre hiện hành;

- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre hiện hành;

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre như sau:

I. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ/VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre
- HĐQT : Hội đồng Quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông bất thường
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
- Đại hội : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

II. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

III. QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người
- Nhiệm kỳ: 2025 – 2030
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT (theo Điều 25 Điều lệ công ty)

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP)

Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ,

anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty.

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

IV. QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ BAN KIỂM SOÁT

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 người
- Nhiệm kỳ: 2025 – 2030
- Số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát tối đa: không hạn chế.

1. Quyền đề cử, ứng cử (theo Điều 37 Điều lệ công ty)

- Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

- Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

- Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban Kiểm soát (theo Khoản 1, Điều 169 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14; Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP).

Ứng cử viên tham gia Ban Kiểm soát phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, Điều 17 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột

của chồng) của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

- Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

V. NGUYÊN TẮC BẦU CỬ

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

VI. PHƯƠNG THỨC BẦU CỬ

- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

- Phương thức bầu cử: *(Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)*

- + Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.

- + Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- + Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT và một phiếu bầu BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

+ Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

+ Cách ghi Phiếu bầu cử:

* Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;

* Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của các ứng viên tương ứng.

* Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý: Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

+ Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;

+ Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;

+ Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;

+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;

+ Không có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần).

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của Công ty.

VII. NGUYÊN TẮC TRÚNG CỬ LỰA CHỌN CÁC ỨNG CỬ VIÊN

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

VIII. HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ ĐỀ BẦU VÀO HĐQT, BKS

(Mẫu biểu đã được đăng tải trên website của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre tại địa chỉ: www.capnuocbentre.vn)

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử đề bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử đề bầu vào HĐQT và BKS *(theo mẫu)*.
- Sơ yếu lý lịch *(theo mẫu)*.
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn *(nếu có)*.
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện ứng cử, đề cử theo Quy chế này quy định.

Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre **trước 15 giờ ngày 20 tháng 6 năm 2026** theo địa chỉ sau:

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre

Địa chỉ: 103 Nguyễn Huệ, phường An hội, tỉnh Vĩnh Long.

Điện thoại: (0275) 3825727 Fax: (0275) 3827781

(Liên hệ: Ông Nguyễn Trung Hiếu – SĐT: 0919.240.240)

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Hùng

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre (sửa đổi, bổ sung lần thứ 6) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2021;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 như sau:

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre
- Tên viết tắt: BEWACO
- Mã cổ phiếu: NBT
- Sàn giao dịch Upcom.
- Địa chỉ: Số 103, Nguyễn Huệ, phường An Hội, TP. Bến Tre, tỉnh Bến Tre
- Số điện thoại: (0275) 3825727
- Số Fax: (0275) 3827781
- Website: www.capnuocbentre.vn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 1300107725
- Vốn điều lệ: 294.000.000.000 đồng; số lượng cổ phần: 29.400.000 cổ phần; mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng/cổ phần
- Cơ cấu vốn điều lệ tại ngày 31/12/2025:
 - + Vốn nhà nước: 188.160.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 64%
 - + Vốn cổ đông tham gia: 105.840.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 36%.

2. Ngành nghề kinh doanh

Sản xuất và phân phối nước sạch; Sản xuất và kinh doanh nước uống đóng chai; Xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp, thi công xây lắp, cấp thoát nước trong và ngoài công trình, hạ tầng kỹ thuật khu dân cư và khu công nghiệp; Gia công cơ khí và các sản phẩm dùng cho ngành nước và ngành xây dựng; Sản xuất kinh doanh các vật tư chuyên ngành cấp thoát nước; Sửa chữa, kiểm định đồng hồ đo nước lạnh; Thi công, xây lắp chuyên ngành cấp thoát nước; Thoát nước bản, nạo vét và thông tắc cống rãnh; Dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải; Dịch vụ tư vấn thiết kế, giám sát, công trình chuyên ngành cấp thoát nước Dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng, quản lý dự án, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, lập dự án đầu tư xây dựng, khảo sát, lập thiết kế - dự toán, giám sát công trình ngành cấp thoát nước.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý

- Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị.
- Ban kiểm soát.
- Tổng Giám đốc.
- Người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2025

1. Thành viên, cơ cấu Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị hoạt động năm 2025 gồm các thành viên như sau:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
01	Trần Hùng	Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/01/2023)	Sở hữu cá nhân: 7.770 (0,026%)
			Đại diện vốn Nhà nước: 14.994.000 (51%) từ ngày 01/01/2023.
02	Trần Thanh Bình	Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc	Sở hữu cá nhân: 6.300 (0,021%)
			Đại diện vốn Nhà nước: 3.822.000 (13%) từ ngày 01/01/2023
03	Phan Đình Tân	Thành viên HĐQT	Đại diện cổ đông lớn Cty TNHH Hoàn Cầu: 4.410.000 (15%)
04	Phan Thanh Bình	Thành viên HĐQT- Phó Tổng Giám đốc	Sở hữu cá nhân: 1.365 (0,005%)
05	Nguyễn Thy Phương	Thành viên HĐQT (bổ	Đại diện cổ đông lớn Cty cổ phần Cấp thoát nước Thủy Anh: 5.109.510 (17,38%)

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
		nhiệm ngày 24/6/2023)	

2. Công tác điều hành và hoạt động của Hội đồng quản trị

2.1. Các cuộc họp của HĐQT

- Hội đồng quản trị họp định kỳ hàng quý trong năm, các cuộc họp bất thường được triệu tập khi có yêu cầu. Nội dung các cuộc họp được chuẩn bị đầy đủ, chu đáo và liên quan thiết thực đến các mặt hoạt động SXKD của Công ty và được thực hiện theo đúng thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và có sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty (các nội dung xin ý kiến Hội đồng quản trị đều được gửi cho các thành viên Ban kiểm soát theo đúng thể thức, nội dung và thời hạn như đối với các thành viên Hội đồng quản trị).

- Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025, HĐQT đã tiến hành 11 lần họp (gồm họp trực tiếp và họp thông qua hình thức góp ý kiến, trao đổi, thống nhất qua email). Số lượng các thành viên tham dự họp như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Trần Hùng	11	100%	
02	Ông Trần Thanh Bình	11	100%	
03	Ông Phan Đình Tân	11	100%	
04	Ông Phan Thanh Bình	11	100%	
05	Bà Nguyễn Thy Phương	10/11	90,91%	1 lần vắng do bận công tác

2.2. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

Trong năm, có 16 Nghị quyết và 334 Quyết định được HĐQT ban hành đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, các phiên họp có sự tham gia của Ban Kiểm soát:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	60/NQ-HĐQT	26/02/2025	Nghị quyết thông qua các nội dung kỳ họp HĐQT ngày 26/02/2025	100%
02	61/NQ-HĐQT	24/03/2025	Nghị quyết hội đồng quản trị thông qua chủ trương vay vốn tại ngân hàng BIDV	100%
03	62/NQ-HĐQT	09/04/2025	Nghị quyết v/v điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; thanh lý tài sản vật tư hư hỏng không còn sử dụng được năm 2025	100%
04	63/NQ-HĐQT	29/04/2025	Nghị quyết Hội đồng quản trị về ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách Cổ đông tham dự Đại	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	
05	64/NQ-HĐQT	05/06/2025	Nghị quyết v/v thông qua các nội dung kỳ họp HĐQT Quý I/2025	100%
06	65/NQ-HĐQT	25/06/2025	Nghị quyết v/v điều chỉnh một số nội dung trong tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
07	66/NQ-HĐQT	22/09/2025	Nghị quyết Hội đồng quản trị về thông qua các nội dung kỳ họp HĐQT quý 2-2025	100%
08	67/NQ-HĐQT	22/10/2025	Nghị quyết Hội đồng quản trị thông nhất chủ trương vay vốn thực hiện công trình Tuyển ống từ Huỳnh Tấn Phát đến Cụm KCN Phong Năm	100%
09	68/NQ-HĐQT	22/10/2025	Nghị quyết Hội đồng quản trị thông nhất chủ trương vay vốn thực hiện công trình Tuyển ống cấp nước dọc đường gom cầu Rạch Miễu 2	100%
10	69/NQ-HĐQT	22/10/2025	Nghị quyết Hội đồng quản trị thông nhất thông qua nội dung Tờ trình 955/TTr-CTN ngày 07/10/2025 và Tờ trình 959/TTr-CTN ngày 08/10/2025	100%
11	70/NQ-HĐQT	03/11/2025	Nghị quyết về việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025	100%
12	71/NQ-HĐQT	12/11/2025	Nghị quyết hội đồng quản trị thông qua các nội dung kỳ họp HĐQT quý 3-2025	100%
13	72/NQ-HĐQT	08/12/2025	Nghị quyết về việc vay vốn đầu tư Công trình Tuyển ống vượt sông Hàm Luông	100%
14	73/NQ-HĐQT	08/12/2025	Nghị quyết Hội đồng quản trị về thông nhất thông qua thù lao Người phụ trách quản trị và Thư ký HĐQT; Thông qua kế hoạch tiền lương thù lao người quản lý Công ty 2025; Thông qua tài liệu Đại hội đồng cổ đông bất thường	100%
15	74/NQ-HĐQT	08/12/2025	Nghị quyết về việc thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường	100%
16	75/NQ-HĐQT	31/12/2025	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc thông nhất thông qua các nội dung cuộc họp ngày 30/12/2025	
334 Quyết định phê duyệt đầu tư, phê duyệt dự toán, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu trong đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm vật tư, hàng hóa phục vụ sản xuất kinh doanh, ... thuộc thẩm quyền của HĐQT, của Chủ tịch HĐQT (có bảng kèm theo)				

2.3. Về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT, BKS, Người quản lý Công ty chuyên trách và người quản lý Công ty không chuyên trách năm 2025

Trong năm, thù lao của từng thành viên HĐQT, BKS và tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác được chi trả đầy đủ theo quy định của pháp luật và nội dung tại Tờ trình số 08 /TTr-ĐHĐCĐ. Căn cứ kết quả sản xuất kinh

doanh năm 2025, Công ty đã xác định tiền lương, thù lao của Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là 3.976.958.080 đồng. Trong đó:

+ Tiền lương thực hiện là: 3.402.958.080 đồng.

+ Thù lao thực hiện là: 574.000.000 đồng.

(Chi tiết tiền lương và thù lao năm 2025 được nêu cụ thể tại Tờ trình trình Đại hội thông qua)

2.4. Đánh giá công tác điều hành và hoạt động của HĐQT

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ theo Điều lệ của Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT Công ty theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo về số lượng cuộc họp, số lượng thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát tham dự; thực hiện giám sát việc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Chủ trì tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, chính xác theo đúng quy định. Giám sát chặt chẽ việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nhiệm vụ trọng tâm của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

- Luôn quan tâm sâu sát đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, từ đó đưa ra những chỉ đạo kịp thời hỗ trợ Ban điều hành trong các hoạt động của Công ty. Trong công tác tài chính, luôn thực hiện đúng quy định của pháp luật, kiểm soát quản lý tốt chi phí, tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty; đảm bảo mục tiêu bảo toàn nguồn vốn, đảm bảo cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. Kết quả hoạt động SXKD được đánh giá thông qua Báo cáo tài chính hàng quý và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán độc lập soát xét định kỳ 06 tháng và năm tài chính.

- Việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

- Công tác giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý các cấp được triển khai hiệu quả, đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Chỉ đạo thực hiện quyết liệt chủ trương của Chính phủ và UBND tỉnh về việc thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt.

- Chú trọng và triển khai nhiều giải pháp giảm tỷ lệ thất thoát nước phù hợp như: kiểm soát các khu vực đã được phân vùng tách mạng; tập trung triển khai các dự án sửa chữa, nâng cấp mạng lưới cấp nước; công tác dò tìm và sửa chữa ống bể... Thực hiện đúng các quy định về đảm bảo an ninh, an toàn nguồn nước mặt khai thác; cung cấp nước sạch, nước hợp vệ sinh, góp phần nâng cao đời sống của nhân dân trên địa bàn Tỉnh.

2.5. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác

Hội đồng quản trị đánh giá việc triển khai thực hiện các chủ trương, kế hoạch và Nghị quyết HĐQT của Tổng Giám đốc và người điều hành khác trong năm 2025 như sau:

a. Về công tác quản trị nội bộ:

- Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc và người điều hành khác, phối hợp với Ban kiểm soát Công ty giám sát các vấn đề:

+ Việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành khác.

+ Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên về các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

- Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về công bố thông tin đối với Công ty đại chúng quy mô lớn, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định và đóng bảo hiểm đầy đủ cho người lao động; tổ chức thành công Hội nghị Người lao động năm 2025 và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Thông qua các cuộc họp HĐQT hàng Quý và khi có yêu cầu đột xuất, HĐQT đã trao đổi trực tiếp và yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo việc điều hành hoạt động SXKD, các mục tiêu SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tổng Giám đốc cũng trình bày các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD và thảo luận, bàn bạc trực tiếp với HĐQT để đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả nhằm hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu SXKD được giao.

- Chủ tịch HĐQT thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban do Ban Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện theo định kỳ hàng tháng và có ý kiến đánh giá về kết quả hoạt động SXKD, việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong kỳ, đồng thời cho ý kiến chỉ đạo, bổ sung vào chương trình công tác tiếp theo của Ban Tổng Giám đốc. Qua đó HĐQT luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính của Công ty, có chủ động trong việc chỉ đạo điều hành, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu cho các hoạt động của Công ty.

- Kết quả trong năm 2025, tập thể Ban điều hành đã lãnh đạo các đơn vị nghiệp vụ hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu SXKD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và người lao động.

b. Về công tác tổ chức, chính sách liên quan đến người lao động:

- Tiến hành rà soát, kiện toàn bộ máy tổ chức, có kế hoạch thực hiện luân chuyển, sắp xếp lại nhân sự theo hướng chuyên môn hóa nhằm cải thiện hiệu quả và năng lực của các chi nhánh, phòng ban; nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường công tác phối hợp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Chế độ lương, thưởng và các chế độ khác cho người lao động trong Công ty đã được Ban Tổng Giám đốc và bộ phận chuyên môn nghiệp vụ nghiên cứu, tham mưu thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước; đảm bảo minh bạch và công bằng cho cơ chế lương thưởng của Công ty, trở thành công cụ khuyến khích người lao động trong công

việc, góp phần nâng cao tinh thần và động lực cho người lao động, gắn bó xây dựng Công ty ngày càng phát triển.

c. Về kết quả hoạt động SXKD năm 2025:

- Đảm bảo cấp nước an toàn và liên tục, chất lượng nước đạt theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế QCVN 01-1:2024/BYT ngày 31/12/2024 và quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Bến Tre (QCĐP 01:2022/BTr ngày 12/10/2022).

- Thực hiện tốt các quy định về khai thác và xả thải, các biện pháp bảo vệ môi trường theo Luật Tài nguyên nước.

- Đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt thông qua việc vận động khách hàng thanh toán qua các đối tác thu hộ, qua ví điện tử. Duy trì liên kết thu hộ với các ngân hàng và qua ví điện tử. Kết quả thực hiện đề án không dùng tiền mặt trong thanh toán tiền nước và không thu tiền nước tại nhà khách hàng đến cuối năm 2025 đạt được 89.872/93.340 khách hàng (chiếm tỷ lệ 96,32%).

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty nỗ lực hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán, các chỉ tiêu SXKD cơ bản đều đạt trên 100% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025. Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách, các chỉ tiêu chính về tổng doanh thu tăng 3,3% và lợi nhuận sau thuế tăng 12,54% so với Nghị quyết đặt ra.

d. Về phòng chống thất thoát nước:

Ban Tổng Giám đốc có quan tâm chỉ đạo thực hiện các giải pháp kỹ thuật trong công tác phòng chống thất thoát nước, tăng cường dò tìm ống bể và xử lý nhanh các trường hợp bể ống, thực hiện kiểm tra theo dõi tỷ lệ thất thoát nước của các vùng khu vực nội ô TPBT (cũ), duy trì tổ chức định kỳ các cuộc họp giao ban về phòng chống thất thoát, thất thu nước sạch từ đó đề ra các giải pháp, kinh nghiệm thực hiện kéo giảm tỷ lệ thất thoát cho khu vực TPBT và toàn Công ty. Tuy nhiên đến thời điểm cuối năm tỷ lệ thất thoát nước toàn Công ty vẫn còn cao hơn kế hoạch đặt ra là 2,74%.

e. Về đầu tư xây dựng cơ bản:

Trong năm 2025, công tác đầu tư xây dựng cơ bản được Ban Tổng Giám đốc quan tâm chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả. Đến cuối năm 2025 tổng giá trị đầu tư XD CB đạt 45,13/90,56 tỷ đồng (đạt 49,8%) góp phần cải thiện áp lực, nâng cao chất lượng nước, phát triển mở rộng hơn 86 km đường ống các loại tại các khu vực thành phố Bến Tre (cũ), huyện Giồng Trôm (cũ), huyện Mỏ Cày Nam, Mỏ Cày Bắc (cũ) và khu vực huyện Chợ Lách (cũ), phát triển thêm 2.800 khách hàng mới.

g. Về tình hình tài chính của Công ty:

- Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Kiểm soát, Kiểm toán độc lập kiểm tra, giám sát việc thực hiện quản lý doanh thu, chi phí, tài sản, việc thực hiện chế độ kế toán tại Công ty chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

- Một số chỉ tiêu tài chính được tổng hợp như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024 (triệu đồng)	Năm 2025 (triệu đồng)	So sánh 2025/2024	
				Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng giá trị tài sản	548.154	528.918	-19.236	96,49
2	Doanh thu thuần	242.337	241.934	-403	99,83
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	68.976	62.391	-6.585	90,45
4	Lợi nhuận khác	293	2.918	2.625	995,90
5	Lợi nhuận trước thuế	69.269	65.309	-3.960	94,28
6	Lợi nhuận sau thuế	57.387	54.020	-3.367	94,13
7	Tỷ lệ cổ tức (trong năm)	16%	11% (*)		

(* Tỷ lệ cổ tức năm 2025 sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua)

- Tính đến thời điểm cuối năm 2025, tổng tài sản của Công ty được ghi nhận là 528,918 tỷ đồng, giảm 3,51% so với năm 2024. Nhìn chung, cơ cấu tài sản của Công ty vào ngày 31/12/2025 không có sự thay đổi nhiều so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế giảm 5,87% so với năm 2024.

- Các Báo cáo tài chính trong năm 2025 đã được lập đầy đủ và kịp thời theo quy định, đã được kiểm toán và gửi công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội - Hệ thống CIMS, Hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Website của Công ty.

h. Chi trả cổ tức năm 2025:

Đã thực hiện đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, đảm bảo trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông đúng thời hạn; không có khiếu nại, khiếu kiện nào của đến cổ đông Công ty đối với việc chi trả cổ tức.

i. Kết luận:

Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong năm 2025, quản lý điều hành Công ty tuân thủ theo các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật.

3. Các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp

Không có giao dịch do Công ty không có thành lập Công ty con.

4. Đánh giá chung về kết quả hoạt động của Công ty trong năm 2025

Trong năm 2025, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre vẫn tiếp tục đối mặt với những khó khăn do diễn biến của tình hình xâm nhập mặn, tuy không gay gắt và kéo dài so với năm 2024 nhưng cũng đã tác động mạnh đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban điều hành Công ty đã chỉ đạo tập trung mọi nguồn lực cho công tác khắc phục hạn mặn, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, thực hiện các giải pháp ứng phó hạn mặn hiệu quả, chủ động nguồn nước ngọt đảm bảo sản xuất, cung cấp nước sau xử lý đạt chất lượng, có độ mặn trong giới hạn cho phép phục vụ sản xuất và sinh hoạt cho người dân và khách hàng trong vùng phục vụ của Công ty. Nhờ sự nỗ lực của các cấp quản lý và toàn thể cán bộ, công nhân viên, Công ty đã khắc phục được những khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, từ đó đạt được lợi nhuận sau thuế tăng 12,54% so với kế hoạch đã đề ra.

Công ty đã chăm lo tốt về các chế độ chính sách cho người lao động, góp phần giúp người lao động an tâm làm việc, góp phần hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra trong năm 2025.

Ngoài ra, Công ty cũng đã kiểm soát khá tốt các chi phí cố định như khấu hao, bán hàng và quản lý doanh nghiệp. Trong quá trình hoạt động của Công ty, việc đảm bảo tính rõ ràng đầy đủ, chính xác của các khoản doanh thu và chi phí cũng được Công ty chú trọng. Điều này không chỉ giúp tăng hiệu quả của hoạt động kinh doanh mà còn đảm bảo sự chuyên nghiệp và minh bạch trong hoạt động của Công ty.

III. Định hướng trọng tâm hoạt động của HĐQT năm 2026

Căn cứ vào kế hoạch SXKD năm 2026, Công ty đặt mục tiêu phát triển ổn định, bền vững và mở rộng quy mô về sản lượng và mạng lưới cấp nước, quyết tâm hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông sẽ biểu quyết thông qua, đồng thời tạo tiền đề phát triển cho các năm sau. Một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 cụ thể như sau:

1. Tập trung chỉ đạo triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Tăng cường công tác quản trị, giám sát thường xuyên việc thực hiện các chỉ tiêu về sản lượng, chi phí, doanh thu... nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đã được thông qua theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, đáp ứng hài lòng lợi ích cổ đông.

2. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động của Công ty theo đúng phạm vi, quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, các Quy chế của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

3. Tăng cường công tác phối hợp với Ban kiểm soát nhằm phát hiện sớm những vấn đề bất cập để có biện pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời, hạn chế các rủi ro trong điều hành hoạt động SXKD và đặc biệt có những giải pháp về lĩnh vực hoạt động tài chính để tối đa hiệu quả sử dụng nguồn vốn, nâng cao năng lực quản trị tài chính đảm bảo tình hình tài chính của Công ty luôn an toàn, hiệu quả, phát triển nguồn vốn.

4. Giám sát hiệu quả điều hành của Ban Tổng Giám đốc, căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 được thông qua tại Đại hội này, Ban Tổng Giám đốc Công ty

thực hiện lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các giải pháp thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 đảm bảo hoàn thành mục tiêu doanh thu, lợi nhuận và các chỉ tiêu khác theo kế hoạch đã đặt ra.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre trong năm 2026.

Xin báo cáo trước Đại hội./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu VT.



Số: 02 /BC-BKS

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025 VÀ
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026.

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.

1. Thành viên và cơ cấu tổ chức:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó 01 thành viên là chuyên trách và 02 thành viên là kiêm nhiệm:

- | | |
|--------------------------|--------------------------|
| - Ông Lê Văn Phong : | Trưởng Ban kiểm soát |
| - Ông Nguyễn Đình Huấn : | Thành viên Ban kiểm soát |
| - Bà Ngô Thị Hồng Vân : | Thành viên Ban kiểm soát |

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát tổ chức họp định kỳ theo đúng quy định của pháp luật, trong năm 2025 Ban kiểm soát đã tổ chức 2 cuộc họp nội bộ Ban kiểm soát. Các cuộc họp được tổ chức họp trực tiếp với sự tham gia 100% của tất cả các thành viên Ban kiểm soát.

3. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Giám sát việc tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ và các Quy chế nội bộ đối với HĐQT, BTGD trong việc quản lý và điều hành Công ty;
- Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kiểm tra, giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty.
- Kiểm soát Báo cáo tài chính: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hằng năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động,... của công ty; kiểm soát chi phí, doanh thu, việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư của các dự án; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập.
- Trình thẩm tra phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và xây dựng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của viên chức quản lý và người lao động.
- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của công ty theo các quy định của Luật Chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

4. Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát Công ty.

Tiền lương và thù lao thực hiện năm 2025 của Ban kiểm soát được chi trả theo Nghị quyết số 81/NQ-HĐQT ngày 26/3/2026 của Hội đồng quản trị Công

ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre về việc “Thống nhất quỹ lương, thù lao thực hiện năm 2025 của Người lao động và Ban điều hành, thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát”, cụ thể tiền lương và thù lao Ban kiểm soát như sau:

Tiền lương trưởng Ban kiểm soát 502 tr.đồng/năm.

Thù lao thành viên Ban kiểm soát (02 người): 162 tr.đồng/năm.

II. Hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2025:

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động tài chính của Công ty:

- Báo cáo tài chính năm 2025 do Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt kiểm toán và đã có ý kiến đánh giá: “Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

- Ban Kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo tài chính năm 2025 đã thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty. Những số liệu về tình hình tài chính của Công ty năm 2025 Ban kiểm soát thẩm tra và thống nhất số liệu như sau:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN **Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
* Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	74.061.631.668	93.598.950.656
- Tiền và các khoản	110-BCĐKT	56.035.028.109	78.282.679.032
- Đầu tư tài chính dài hạn	120-BCĐKT	-	-
- Phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	6.081.149.881	2.150.091.459
- Hàng tồn kho	140-BCĐKT	10.652.297.460	11.866.755.877
- Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	1.293.156.218	1.299.424.288
* Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	454.856.866.528	454.555.187.750
- Tài sản cố định	220-BCĐKT	423.921.836.496	425.495.997.002
- Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	1.703.273.696	5.987.654.595
- Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	29.231.756.336	23.071.536.153
TỔNG TÀI SẢN	270-BCĐKT	528.918.498.196	548.154.138.406
* Nợ phải trả	300-BCĐKT	73.223.599.382	90.532.198.658
- Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	36.759.181.100	45.056.680.376
- Nợ dài hạn	330-BCĐKT	36.464.418.282	45.475.518.282

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
* Vốn chủ sở hữu	400-BCĐKT	455.694.898.814	457.621.939.748
- Vốn góp của CSH	411-BCĐKT	294.000.000.000	294.000.000.000
- Quỹ ĐT phát triển	418-BCĐKT	126.664.660.826	111.014.528.469
- Lợi nhuận chưa p phối	421-BCĐKT	35.030.237.988	52.607.411.279
TỔNG NGUỒN VỐN	440-BCĐKT	528.918.498.196	548.154.138.406

2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh:

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025		So sánh
	Năm nay	Năm trước	%
Tổng doanh thu	245.870.143.627	243.060.296.349	101,2
Doanh thu thuần bán hàng và d vụ	241.933.683.240	242.336.803.098	99,8
Giá vốn bán hàng	82.513.763.430	89.509.534.381	92,2
Lợi nhuận gộp bán hàng và d vụ	159.419.919.810	152.827.268.717	104,3
Doanh thu hoạt động tài chính	764.022.759	202.454.954	377,4
Chi phí tài chính	5.412.331.994	6.481.983.465	83,5
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>5.412.331.994</i>	<i>6.481.983.465</i>	<i>83,5</i>
Chi phí bán hàng	63.699.288.125	56.039.465.279	113,7
Chi phí QLDN	28.680.924.729	21.532.161.686	113,2
LN thuần từ kinh doanh	62.391.397.721	68.976.113.241	90,4
Thu nhập khác	3.172.437.628	521.038.297	-
Chi phí khác	254.688.654	227.659.809	-
Lợi nhuận khác	2.917.748.974	293.378.488	-
Tổng lợi nhuận trước thuế	65.309.146.695	69.269.491.729	94,3
Chi phí thuế TNDN	11.288.783.324	11.882.080.450	95,0
Lợi nhuận sau thuế TNDN	54.020.363.371	57.387.411.279	94,1

Hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của Pháp luật. Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán được giám sát chặt chẽ theo Luật kế toán, số liệu ghi chép đầy đủ và

kip thời. Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như doanh thu, lợi nhuận năm 2025 so với năm 2024 như sau:

- Chỉ tiêu tổng doanh thu thực hiện năm 2025 là 245.870 triệu đồng, so với năm 2024 là 243.060 triệu đồng, tăng 1,2%.
- Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2025 là 65.309 triệu đồng, so với năm 2024 là 69.269 triệu đồng, đạt 94,3%.
- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2025 là 54.020 triệu đồng, so với năm 2024 là 57.387 triệu đồng, đạt 94,1%.

3. Một số các chỉ tiêu thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ:

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Nghị quyết năm 2025	Thực hiện năm 2025	%TH
Sản lượng nước ghi thu (m ³)	22.450.000	22.968.056	102,3
Tỉ lệ thất thoát (%)	15	17,74	+2,7
Tổng doanh thu	238.000.000.000	245.870.143.627	103,3
Lợi nhuận trước thuế	58.000.000.000	65.309.146.695	112,6
Lợi nhuận sau thuế	48.000.000.000	54.020.363.371	112,5
Phải nộp ngân sách	-	22.869.038.691	100
Gắn mới thủy lượng kế (cái)	2.500	2.840	113,6
Thay thủy lượng kế (cái)	18.000	18.662	103,7

Kết quả thực hiện một số các chỉ tiêu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đưa ra, cụ thể kết quả đạt được như sau:

- Chỉ tiêu sản lượng nước máy ghi thu, thực hiện năm 2025 là 22.968.056m³, so với NQ năm 2025 là 22.450.000m³, tăng 2,3%.
- Chỉ tiêu tỉ lệ thất thoát nước đến cuối 2025 là 17,74%, NQ đưa ra là =< 15,0%, thực hiện còn cao hơn so với NQ là 2,7%.
- Chỉ tiêu tổng doanh thu, thực hiện năm 2025 là 245.870 triệu đồng, so với NQ đưa ra là 238.000 triệu đồng, tăng 3,3%.
- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế, thực hiện năm 2025 là 65.309 triệu đồng, so với NQ đưa ra là 58.000 triệu đồng, tăng 12,6%.
- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế, thực hiện năm 2025 là 54.020 triệu đồng, so với NQ đưa ra là 48.000 triệu đồng, tăng 12,5%.
- Số phải nộp ngân sách năm 2025 là 22.869 triệu đồng, đạt 100%.
- Gắn mới thủy lượng kế thực hiện trong năm là 2.840 cái, NQ đưa ra 2.500 cái, vượt 13,6%.
- Thay thủy lượng kế thực hiện trong năm là 18.662 cái, so với NQ đưa ra 18.000 cái, vượt 3,7%.

4. Công tác giám sát đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị:

- Thi công xây dựng các công trình, dự án mạng lưới cấp nước như sau:

* Làm hồ sơ cấp phép công trình: tuyến ống cấp nước từ đường Huỳnh Tấn Phát đến cụm công nghiệp Phong Năm; tuyến ống cấp nước vượt sông Hàm Luông.

* Nghiệm thu đưa vào sử dụng các công trình cấp nước: Tuyến cấp nước dọc đường Đoàn Hoàng Minh; Nâng công suất điện trạm tăng áp Ba Lai từ 250kVA lên 630kVA; Lắp đặt ống gang DN400 ngang đường gom và đường vào cầu Rạch Miễu; Mạng lưới cấp nước huyện Mỏ Cày năm 2024; Mạng lưới cấp nước huyện Chợ Lách năm 2024. Cụm xử lý 5000 m³/ngày Chi nhánh cấp nước Phú Tân; Lắp đặt bơm P250kW trạm bơm nước thô cầu Ba Lai; Cải tạo, thay thế và nâng cấp mạng lưới cấp nước các xã phường năm 2025; Cải tạo mạng lưới cấp nước huyện Giồng Trôm năm 2025.

* Quyết toán các công trình cấp nước hoàn thành: Hệ thống mạng lưới cấp nước huyện Chợ Lách năm 2025; Cải tạo, thay thế và nâng cấp mạng lưới cấp nước thành phố Bến Tre năm 2024 và Tuyến ống cấp nước dọc đường D1 cụm CN Phong năm năm 2025.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư và công dụng cụ phục vụ cho quản lý và sản xuất kinh doanh năm 2025; thực hiện các thủ tục đề nghị thanh lý vật tư, tài sản, công cụ, dụng cụ không cần dùng.

5. Giám sát công tác quản lý nội bộ của công ty:

Một số công tác quản trị và điều hành của Công ty thực hiện năm 2025 như sau:

- Giám sát việc thực hiện kiểm kê tài sản cố định, vật tư, công cụ tồn kho đến cuối năm.

- Lập báo cáo tài chính năm, công bố thông tin và giải trình lợi nhuận thực hiện.

- Thâm định quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và xây dựng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của người quản lý và người lao động công ty.

- Trình Chủ sở hữu phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2024 và xây dựng kế hoạch lợi nhuận năm 2025.

- Công tác kiểm toán báo cáo tài chính: Công ty đã phối hợp cùng đơn vị Kiểm toán Chuẩn Việt để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm; cung cấp các hồ sơ, chứng từ, số liệu phục vụ theo yêu cầu và làm việc cùng Kiểm toán Nhà nước khu vực IX.

- Xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 trình Chủ sở hữu và các ngành chức năng phê duyệt.

- Về công tác phòng chống mặn: Thường xuyên kiểm tra mẫu nước, quản lý chất lượng nước và phối hợp trong quá trình tiếp nhận nước sạch từ các đối tác cung cấp; phối hợp vận hành công đập để ngăn mặn và trữ ngọt; báo cáo định kỳ diễn biến mặn về BCH phòng chống thiên tai.

- Công tác giảm thất thoát nước: thường xuyên dò tìm ống bể trên mạng cấp nước; kiểm tra dữ liệu từ các logger truyền về, từ đó khoanh vùng dò tìm rò rỉ các khu vực có diễn biến bất thường; định kỳ tổ chức họp các đơn vị, chi nhánh để phân tích tìm nguyên nhân nhằm kéo giảm tỉ lệ thất thoát nước.

- Thực hiện thường xuyên các công việc bảo trì bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị tại các nhà máy, các chi nhánh cấp nước.

- Về công tác quản lý khách hàng: Thực hiện đề án không thu tiền nước tại nhà khách hàng áp dụng từ ngày 01/01/2025; tích cực vận động khách hàng chuyển sang tham gia thanh toán tiền nước bằng hình thức không dùng tiền mặt.

III. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp.

1. Hoạt động của HĐQT.

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý luôn tuân thủ thực hiện các quyền, nhiệm vụ được giao theo các Quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

- Hội đồng quản trị họp định kỳ theo quý, và bất thường khi cần thiết, nội dung các cuộc họp chủ yếu tập trung bàn về thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, thực hiện các chỉ tiêu chính về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 đề ra chiến lược phát triển Công ty, các kế hoạch hoạt động ngắn hạn, trung hạn và định hướng cho Ban Tổng Giám đốc điều hành các hoạt động của công ty. Tài liệu họp được chuẩn bị chu đáo, thời gian, địa điểm đúng theo giấy mời họp.

- Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2025 và hoàn thiện các thủ tục sau Đại hội, ra Nghị quyết phê duyệt các kế hoạch năm 2025 được ĐHĐCĐ thông qua.

- Thực hiện chi trả cổ tức đợt 2 năm 2024 cho cổ đông công ty theo nghị quyết của ĐH; Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2025.

- Thực hiện các thủ tục đề xuất nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2025-2030 và chuẩn bị tổ chức Đại hội cổ đông bất thường.

- Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động, xếp loại doanh nghiệp và người đại diện năm 2024, kết quả doanh nghiệp xếp loại A và đánh giá người đại diện vốn nhà nước hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác.

- Ban Tổng Giám đốc với tinh thần trách nhiệm, trung thực, cẩn trọng đã bám sát, chấp hành và triển khai kịp thời các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, quyết định của HĐQT, đã thực hiện nhiệm vụ điều hành hoạt động Công ty ổn định. Các cuộc họp giao ban được duy trì thường xuyên, thành phần dự họp đầy đủ, nội dung họp tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành, quản lý, đưa ra các biện pháp giải quyết và kết luận ngay trong cuộc họp.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt việc áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành mang lại hiệu quả trong quản lý.

- Các chế độ, quyền lợi của người lao động được đảm bảo như: sắp xếp lực lượng lao động trong Công ty phù hợp với sức khỏe và trình độ của người lao động. Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định như: nộp các loại bảo hiểm, chi trả lương, thưởng kịp thời, đầy đủ, các chế độ phúc lợi luôn được đảm bảo duy trì, người lao động có việc làm ổn định.

3. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.

- Ban kiểm soát giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty, giám sát triển khai tổ chức thực hiện nội dung Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Các công việc cần triển khai theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được Ban Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ, tuân thủ theo đúng quy định hiện hành.

- Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc công ty, được cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện hoàn thành nhiệm vụ. Các ý kiến của Ban kiểm soát luôn được HĐQT và Ban Tổng Giám đốc phản hồi đầy đủ, kịp thời.

- Phối hợp với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc xây dựng các quy chế của Công ty để làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh.

4. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty với Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và những người có liên quan:

Ban kiểm soát thường xuyên giám sát và cập nhật kịp thời danh sách cổ đông lớn, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người có liên quan theo quy định. Trong năm 2025, không phát sinh giao dịch nào thuộc quy định báo cáo.

IV. Kết luận và kiến nghị của Ban kiểm soát.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định liên quan. Báo cáo tài chính được lập theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, được kiểm toán theo đúng quy định hiện hành.

- Về công tác quản lý tài chính: minh bạch, rõ ràng, ghi nhận và phản ánh trung thực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre năm 2025 là hiệu quả, công tác quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh của Ban điều hành đã được sự tín nhiệm của cổ đông.

V. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026:

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

- Thực hiện các công việc theo nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát;

- Tham gia các cuộc họp giao ban của Công ty, các cuộc họp HĐQT khi được thông báo;

- Giám sát các hoạt động tại Công ty trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2026. Giám sát việc chấp hành các Quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Chủ tịch HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư năm 2026 của Công ty. Kiểm tra tính hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức kế toán và lập

báo cáo tài chính, phối hợp với các đoàn kiểm tra, kiểm toán khi có yêu cầu; giám sát công tác kiểm kê cuối năm;

- Theo dõi kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra và cơ quan quản lý Nhà nước; Xem xét ý kiến phản hồi của Ban Tổng Giám đốc Công ty, của các cổ đông và người lao động của Công ty;
- Kiểm tra giám sát báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính năm; tình hình sử dụng vốn và bảo toàn vốn của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026, xin kính trình đến ĐHĐCĐ.

Xin trân trọng cảm ơn quý cổ đông tham dự Đại Hội.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Cổ đông c.ty;
- Lưu: VT,TK.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Văn Phong

Số: 03 /BC-ĐHĐCĐ

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và
Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2026

I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty về phương hướng, nhiệm vụ năm 2025, ngay từ đầu năm, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã lãnh đạo tổ chức triển khai các mặt công tác trên cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động SXKD của năm 2024 và đề ra những chủ trương, giải pháp để thực hiện nhằm hoàn thành thật tốt các chỉ tiêu SXKD năm 2025. Trước những thuận lợi, khó khăn, thách thức đặt ra cho năm 2025, kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2025 ổn định, các chỉ tiêu chính đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

1. Một số chỉ tiêu SXKD chủ yếu đạt được (đã có BCTC kiểm toán 2025):

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Năm 2025			So sánh TH 2025/TH 2024 (%)
				Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % TH/KH	
I	Các chỉ tiêu sản xuất						
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	27.821.430	26.411.765	27.921.191	105,71%	100,36%
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	22.939.605	22.450.000	22.968.056	102,31%	100,12%
3	Tỷ lệ nước thất thoát	%	17,55	15,00	17,74	Tăng 2,74%	Tăng 0,19 %
4	Gắn mới TLK	cái	2.722	2.500	2.840	113,60%	104,34%
5	Thay TLK	cái	17.675	18.000	18.662	103,68%	105,58%
II	Các chỉ tiêu tài chính						
1	Tổng doanh thu	tr.đ	243.060	238.000	245.870	103,31%	101,16%

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Năm 2025			So sánh TH 2025/TH 2024 (%)
				Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % TH/KH	
2	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	69.269	58.000	65.309	112,60%	94,28%
3	Lợi nhuận sau thuế	tr.đ	57.387	48.000	54.020	112,54%	94,13%
4	Nộp ngân sách	tr.đ	47.027	42.814	53.673	125,36%	114,13%
	- Nộp cổ tức của phần vốn nhà nước		22.579	20.698	30.106	145,45%	133,34%
	- Nộp các loại thuế, phí		24.448	22.116	23.567	106,56%	96,40%
5	Tỉ lệ chia cổ tức/VĐL	%	16	10	11 (*)	110,00%	68,75%

(* Tỷ lệ cổ tức năm 2025 sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua)

2. Tình hình và kết quả triển khai các dự án đầu tư:

- Trong năm 2025, công tác đầu tư xây dựng cơ bản được Ban quản lý điều hành quan tâm chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả. Kết quả đã triển khai thi công hoàn thành các công trình còn dở dang từ năm 2024 chuyển sang và thi công hoàn thành các công trình XDCB theo kế hoạch đầu tư XDCB năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong quá trình triển khai thực hiện theo nhu cầu thực tế nhằm hoàn thành các mục tiêu sản xuất kinh doanh đề ra nên Ban Tổng Giám đốc đã trình Hội đồng quản trị phê duyệt bổ sung thêm một số công trình do cần thực hiện gấp để ứng phó hạn mặn và mở rộng vùng phục vụ cấp nước.

- Đến cuối năm 2025, thi công hoàn thành 27/34 công trình với tổng giá trị đầu tư XDCB đạt 45,13/90,56 tỷ đồng (đạt 49,8%) góp phần cải thiện áp lực, nâng cao chất lượng nước, phát triển mở rộng hơn 86 km đường ống các loại tại các khu vực thành phố Bến Tre (cũ), huyện Giồng Trôm (cũ), huyện Mỏ Cày Nam, Mỏ Cày Bắc (cũ) và khu vực huyện Chợ Lách (cũ), phát triển thêm 2.800 khách hàng mới, giúp Công ty hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra của năm 2025.

3. Thực hiện công tác chuyên môn và quản lý:

- Thống kê, theo dõi, thực hiện báo cáo tình hình diễn biến hạn mặn đầu năm 2025 theo yêu cầu của các cơ quan chức năng; phối hợp với các ngành, cơ quan chuyên môn của tỉnh thực hiện công tác phòng chống hạn mặn theo chỉ đạo chung của tỉnh. Công ty thực hiện điều tiết nguồn nước ngọt thông qua hệ thống các cống đập ngăn mặn, phối hợp lắp đặt và vận hành các thuyền bơm để lấy được nguồn nước có độ mặn thấp nhất phục vụ sản xuất nước sạch cung cấp cho khu vực thành phố Bến Tre và các huyện Châu Thành, Giồng Trôm, Mỏ Cày Nam, Mỏ Cày Bắc. Kết thúc mùa khô 2024 - 2025, Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ chính trị, thực hiện các giải pháp ứng phó hạn mặn hiệu quả, chủ động nguồn nước ngọt đảm bảo sản xuất, cung cấp nước sau xử lý đạt chất lượng, có độ mặn không vượt giới hạn cho phép, đảm bảo nhu cầu sử dụng nước cho sản xuất và sinh hoạt của người dân trong vùng phục vụ.

- Tổ chức điều hành công tác sản xuất và cung cấp nước đảm bảo an toàn liên tục; duy trì tổ chức định kỳ các cuộc họp giao ban về phòng chống thất thoát, thất thu nước sạch; chỉ đạo triển khai thực hiện các giải pháp kỹ thuật trong công tác phòng chống thất thoát nước như tăng cường dò tìm ống bể, thực hiện kiểm tra theo dõi tỷ lệ thất thoát nước, phân đầu kéo giảm tỷ lệ thất thoát cho toàn Công ty theo kế hoạch đã đặt ra. Mặc dù đã thực hiện rất nhiều giải pháp và tăng cường dò tìm, xử lý nhanh các trường hợp ống bể trên toàn mạng lưới tuy nhiên kết quả đến cuối năm 2025 tỷ lệ thất thoát nước toàn Công ty là 17,74%, tăng không mong muốn 2,74% so với kế hoạch đặt ra và tăng 0,19% so với thời điểm cuối năm 2024.

- Hoàn thành công tác kiểm kê cuối năm 2024, thông qua Hội đồng kiểm kê; xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư và đầu tư XD/CB năm 2025, thực hiện các thủ tục trình HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua làm cơ sở triển khai thực hiện; xây dựng kế hoạch các chỉ tiêu tài chính theo các kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư XD/CB năm 2025; phân bổ các chỉ tiêu SXKD cho các đơn vị trực thuộc làm cơ sở thực hiện trong năm 2025.

- Xét khen thưởng và chi khen thưởng năm 2024 cho người lao động; xác định và trình phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024; liên hệ đơn vị tư vấn phối hợp xây dựng kế hoạch lao động tiền lương, thù lao năm 2025; Trình phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

- Lập Báo cáo tài chính các Quý và Báo cáo tài chính năm 2025, thực hiện công bố thông tin và giải trình đúng thời gian quy định; Tổ chức thành công Hội nghị người lao động năm 2025; lập Báo cáo thường niên năm 2024, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, hoàn thiện các nội dung thực hiện công bố thông tin theo quy định sau Đại hội. Chi trả cổ tức (16%) năm 2024 cho cổ đông làm 2 đợt (đợt I tạm ứng 5% và đợt II trả 11% theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025).

- Lãnh đạo thực hiện đề án không dùng tiền mặt trong thanh toán tiền nước và không thu tiền nước tại nhà khách hàng. Đầu năm 2025, Công ty đã thực hiện ngừng thu tiền nước tại nhà khách hàng trên tất cả các khu vực thuộc vùng phục vụ của Công ty. Đến

cuối năm 2025, tỷ lệ khách hàng thực hiện thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt đạt 89.872/93.340 khách hàng (chiếm tỷ lệ 96,32%).

4. Lãnh đạo thực hiện công tác đoàn thể, xã hội:

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong Công ty được đảm bảo; công tác phòng cháy, chữa cháy, phòng gian bảo mật được quan tâm thực hiện thường xuyên, không xảy ra sự cố mất an toàn, tai nạn lao động, tai nạn giao thông làm ảnh hưởng đến hoạt động tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Xây dựng môi trường làm việc lành mạnh, an toàn, đảm bảo an ninh, trật tự, giữ vững đơn vị văn hóa.

- Phát động và thực hiện phong trào thi đua lao động sản xuất vì mục tiêu phát triển của Công ty; tăng cường công tác quản lý tài chính, tài sản của Công ty; thực hiện tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, vận động phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật đem lại hiệu quả thiết thực cho Công ty. Thực hiện tốt chính sách đền ơn đáp nghĩa, chăm lo cho gia đình chính sách, người có công trong các dịp lễ, Tết Nguyên đán; quan tâm chăm lo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, tạo điều kiện và bố trí lao động hợp lý để phát huy tốt năng lực lao động.

- Phối hợp tổ chức Hội nghị người lao động năm 2025 theo đúng thời gian quy định; thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính trong hoạt động kinh doanh; cải tiến lề lối, phong cách và thái độ làm việc của viên chức và người lao động, nâng cao ý thức trách nhiệm trong công việc.

- Lãnh đạo, tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể hoạt động ổn định, đúng theo quy chế làm việc. Cuối năm 2025 tổ chức Công đoàn và Đoàn thanh niên được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

II. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

- Ban Tổng Giám đốc Công ty có sự chủ động, linh hoạt trong xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tích cực đóng góp cho công tác an sinh xã hội và các hoạt động khác; chủ động phối hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị ngay những tháng đầu năm theo kế hoạch và định hướng phát triển SXKD đề ra; chỉ đạo tập trung mọi nguồn lực cho công tác khắc phục hạn mặn, chủ động xây dựng kế hoạch và hoàn thành xuất sắc công tác ứng phó hạn mặn, đảm bảo nguồn nước ngọt trong mùa khô năm 2025.

- Công ty hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và đóng bảo hiểm đầy đủ cho người lao động; sản xuất và cung cấp nước sạch an toàn, đảm bảo chất lượng, triển khai thi công các công trình cải tạo mở rộng mạng lưới cấp nước theo đúng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản; hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu, sản xuất kinh doanh chủ yếu đề ra trong năm 2025.

- Hoạt động của các tổ chức đoàn thể được quan tâm lãnh đạo, có phát động phong trào thi đua thiết thực trong đơn vị; quan tâm chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, thanh niên, công nhân lao động, quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; các đoàn thể đều hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Phối

hợp tổ chức vui xuân, đón Tết an toàn, vui tươi, tiết kiệm; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

2. Hạn chế:

Tỷ lệ nước thất thoát nước của Công ty vẫn chưa được quản lý tốt và chưa thực hiện kéo giảm đạt theo kế hoạch đặt ra. Nguyên nhân do mạng lưới cấp nước của Công ty được hình thành qua nhiều năm, có nhiều tuyến ống cũ và phụ tùng đầu nổi bằng gang, thép chịu sự tác động của tình hình xâm nhập mặn hàng năm, cùng với việc mở rộng đô thị, coi nới các tuyến đường, lộ hẻm trong các năm gần đây làm gia tăng số lượng ống bể. Trong mùa khô hàng năm đều xảy ra nước yếu ở cuối mạng lưới nên phải gia tăng áp lực trong mạng lưới, đây cũng là nguyên nhân gia tăng thất thoát cho hệ thống phải thực hiện khắc phục trong thời gian dài. Một số bộ phận, cán bộ, nhân viên còn hạn chế và thụ động trong lĩnh vực phòng chống thất thoát nước.

III. Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2026

Trong năm 2026, Ban lãnh đạo điều hành Công ty sẽ tập trung lãnh đạo và tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Stt	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	So với TH 2025 (%)
1	Sản lượng nước máy sản xuất	m ³	27.921.191	27.561.330	98,71
2	Sản lượng nước máy ghi thu	m ³	22.968.056	23.427.000	102
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	245.870	249.200	101,36
	- Doanh thu nước máy	Tr.đ	240.316	245.100	102
	- Doanh thu từ hoạt động khác	Tr.đ	5.554	4.100	73,82
4	Nộp ngân sách	Tr.đ	53.673	50.543	94,17
	- Nộp cổ tức của phần vốn nhà nước	Tr.đ	30.106	20.698	
	- Nộp các loại thuế, phí	Tr.đ	23.567	29.845	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	65.309	55.700	85,29
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	54.020	46.100	85,34
7	Vốn điều lệ	Tr.đ	294.000	294.000	
8	Tổng vốn đầu tư XDCB	Tr.đ	45.133	66.070	146,23
9	Các chỉ tiêu khác				
9.1	Tổng số lao động bình quân	Người	272	272	
9.2	Thay thủy lượng kế	cái	18.662	21.400	114,67
9.3	Gắn mới Thủy lượng kế	cái	2.840	2.000	70,42
9.4	Tỉ lệ thất thoát nước	%	17,74	15	Giảm 2,74%
9.5	Tỉ lệ tồn thu	%	0,1	0,1	
9.6	Tiền lương bình quân/người/tháng	Tr.đ	10,5	11,7	111,42

Stt	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	So với TH 2025 (%)
9.7	Tỷ lệ cổ tức được chia trên vốn điều lệ trong năm	%	11	10	

(Các Chỉ tiêu này sẽ được Đại hội biểu quyết thông qua tại Tờ trình về việc thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026).

2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn, tập trung khẩn trương hoàn thành các công trình trọng điểm còn dở dang từ cuối năm 2025 chuyển sang để nghiệm thu quyết toán trong Quý I, Quý II năm 2026. Quản lý hiệu quả nguồn vốn nhằm hoàn thành đúng tiến độ các công trình được nêu cụ thể trong kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026 nhằm cải tạo, phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước, nâng cấp nhà máy nước, tăng cường áp lực trên mạng lưới cấp nước tại các khu vực trong vùng phục vụ đáp ứng nhu cầu dùng nước của khách hàng ngày càng tăng cao.

- Thực hiện đầu tư, mở rộng mạng lưới cấp nước; phấn đấu nâng tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch tại khu vực nông thôn đạt 87,2% và tại khu vực đô thị đạt 91%.

3. Công tác chuyên môn và quản lý:

- Lãnh đạo các hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch do Chủ sở hữu giao và các chỉ tiêu được Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Tiếp tục chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu, nhất là diễn biến tình hình xâm nhập mặn trong mùa khô. Lãnh đạo thực hiện tốt các giải pháp ứng phó hạn mặn cho mùa khô 2025-2026, đảm bảo không cấp nước có độ mặn vượt quy chuẩn cho khách hàng; có kế hoạch đảm bảo an ninh, an toàn cho nguồn nước tại tất cả các nhà máy của Công ty.

- Tiếp tục hoàn thành các thủ tục xin cấp phép môi trường tại các nhà máy, chi nhánh theo quy định; phối hợp với các địa phương có phương án di dời ống cấp nước kịp thời để đảm bảo tiến độ mở rộng lộ, hẻm theo kế hoạch, đề án xây dựng giao thông nông thôn của từng địa phương.

- Tập trung mọi nguồn lực thực hiện các giải pháp kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước, phấn đấu tỷ lệ thất thoát nước toàn Công ty $\leq 15\%$ vào cuối năm 2026.

- Tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, quản lý tài sản vật tư của Công ty; triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác mua sắm tài sản, vật tư đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng phục vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Thực hiện các thủ tục ngừng hoạt động Xi nghiệp Xây lắp; xây dựng phương án điều chỉnh giá nước sạch của Công ty theo Thông tư 45/2024/TT-BTC ngày 01/7/2024 của Bộ Tài chính ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá và Thông tư 145/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính

hướng dẫn các nội dung đặc thù khi áp dụng phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá trong định giá nước sạch, trình các Sở ban ngành và UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch không dùng tiền mặt trong thanh toán tiền nước, thực hiện ngừng thu tiền nước tại nhà khách hàng, tích cực vận động khách hàng thực hiện thanh toán tiền nước qua ngân hàng, các ứng dụng thu hộ để tăng tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất kinh doanh; triển khai áp dụng và sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý khách hàng mới; theo dõi và giám sát việc thực hiện quản lý doanh nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015.

- Xây dựng thang bảng lương cho người lao động theo hiệu quả công việc; thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động, đảm bảo mọi điều kiện để người lao động ổn định cuộc sống, an tâm công tác, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

4. Một số công tác khác:

- Phát động phong trào thi đua yêu nước; thi đua tăng năng suất lao động, phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật để có thể chọn lựa áp dụng vào sản xuất, kinh doanh nhằm tiết kiệm nguồn lực của đơn vị. Hưởng ứng và tổ chức thực hiện tốt phong trào thực hành tiết kiệm, chống lãng phí do các cấp phát động.

- Lãnh đạo tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên và người lao động chấp hành tốt Luật lao động, nội quy, quy định của đơn vị, chấp hành quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông; tập trung xây dựng doanh nghiệp đạt chuẩn về an ninh trật tự và đạt chuẩn văn hóa.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để các đoàn thể Công đoàn, Đoàn thanh niên hoạt động tốt nhất và đúng theo Điều lệ qui định của đoàn thể nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp để góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Công ty. Phân đấu các đoàn thể trong năm đều đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Trên đây là báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2026, xin trân trọng báo cáo trước Đại hội./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu VT.



Trần Thanh Bình

Số: 04 /TTr-ĐHCĐ

Vĩnh Long, ngày 06 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XIV;

- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XV;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;

- Căn cứ Điều lệ và các Quy chế của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre hiện hành;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn chuẩn Việt ngày 27/3/2026 như sau:

- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 (Bản tóm tắt) được đính kèm trong Tài liệu đại hội.

- Toàn văn báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 được đăng tại địa chỉ trang thông tin điện tử của Công ty (Website: www.capnuocbentre.vn).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Công ty;
- Lưu VT, TK.



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT
NĂM 2025**

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:

Đvt: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
1	2	3	4
I	Tài sản ngắn hạn	74.061.631.668	93.598.950.656
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	56.035.028.109	78.282.679.032
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	6.081.149.881	2.150.091.459
3	Hàng tồn kho	10.652.297.460	11.866.755.877
4	Tài sản ngắn hạn khác	1.293.156.218	1.299.424.288
II	Tài sản dài hạn	454.856.866.528	454.555.187.750
1	Tài sản cố định	423.921.836.496	425.495.997.002
	+ Tài sản cố định hữu hình	423.814.818.231	425.330.645.404
	+ Tài sản cố định vô hình	107.018.265	165.351.598
2	Tài sản dở dang dài hạn	1.703.273.696	5.987.654.595
3	Tài sản dài hạn khác	29.231.756.336	23.071.536.153
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		528.918.498.196	548.154.138.406
III	Nợ phải trả	73.223.599.382	90.532.198.658
1	Nợ ngắn hạn	36.759.181.100	45.056.680.376
2	Nợ dài hạn	36.464.418.282	45.475.518.282
IV	Vốn chủ sở hữu	455.694.898.814	457.621.939.748
1	Vốn chủ sở hữu	455.694.898.814	457.621.939.748
	+ Vốn góp của chủ sở hữu	294.000.000.000	294.000.000.000
	+ Quỹ đầu tư phát triển	126.664.660.826	111.014.528.469
	+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	35.030.237.988	52.607.411.279
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		528.918.498.196	548.154.138.406

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	CHỈ TIÊU	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1	2	3	4
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	241.933.683.240	242.337.437.045
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	633.947
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	241.933.683.240	242.336.803.098
4	Giá vốn hàng bán	82.513.763.430	89.509.534.381
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	159.419.919.810	152.827.268.717
6	Doanh thu hoạt động tài chính	764.022.759	202.454.954
7	Chi phí tài chính	5.412.331.994	6.481.983.465
8	Chi phí bán hàng	63.699.288.125	56.039.465.279
9	Chi phí quản lý Doanh nghiệp	28.680.924.729	21.532.161.686
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	62.391.397.721	68.976.113.241
11	Thu nhập khác	3.172.437.628	521.038.297
12	Chi phí khác	254.688.654	227.659.809
13	Lợi nhuận khác	2.917.748.974	293.378.488
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	65.309.146.695	69.269.491.729
15	Chi phí thuế thu nhập Doanh nghiệp hiện hành	11.288.783.324	11.882.080.450
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập Doanh nghiệp	54.020.363.371	57.387.411.279
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.607	1.678
18	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	1.607	1.678

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 6 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Hùng

Số: 05 /TTr-ĐHCĐ

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc phân phối lợi nhuận năm 2025 và
kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XIV;

- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XV;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;

- Căn cứ Công văn số 7334/UBND-KTTH ngày 01/6/2026 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc phân phối lợi nhuận năm 2025, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và giao chỉ tiêu đánh giá đối với người đại diện vốn nhà nước của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre;

- Căn cứ Điều lệ và các Quy chế của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre hiện hành;

- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Tình hình phân phối lợi nhuận năm 2025:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế:	53.630.237.988
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	54.020.363.371

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1.2	Giảm Lợi nhuận sau thuế năm 2024 theo Kiểm toán Nhà nước	(390.125.383)
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế:	53.630.237.988
2.1	Lợi nhuận chia cổ tức (11%)	32.340.000.000
2.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3 tháng tiền lương thực hiện 2025), trong đó:	8.973.367.920
	- Quỹ phúc lợi (40%)	3.589.347.168
	- Quỹ khen thưởng (60%)	5.384.020.752
	+ <i>Quỹ khen thưởng Viên chức quản lý</i>	510.443.712
	+ <i>Quỹ khen thưởng người lao động</i>	4.873.577.040
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	12.316.870.068

*** Việc thực hiện chia cổ tức năm 2025:**

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2025 là 11%. Đã tạm ứng 5% trong tháng 01/2026, số còn lại 6% sẽ được chi trả với nội dung cụ thể như sau:

+ Ngày đăng ký cuối cùng: 13/7/2026.

+ Ngày bắt đầu chi trả cổ tức: 29/7/2026.

+ Đối với chứng khoán lưu ký: cổ đông làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: cổ đông làm thủ tục nhận cổ tức tại Phòng Kế toán – Tài chính Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.

- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ các thủ tục để chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế:	46.100.000.000
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế:	46.100.000.000
2.1	Lợi nhuận chia cổ tức (10%)	29.400.000.000

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
2.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3 tháng tiền lương kế hoạch 2026 x lợi nhuận sau thuế KH 2026/lợi nhuận sau thuế TH 2025), trong đó:	8.400.000.000
	- Quỹ phúc lợi (40%)	3.360.000.000
	- Quỹ khen thưởng (60%)	5.040.000.000
	+ <i>Quỹ khen thưởng Viên chức quản lý</i>	478.000.000
	+ <i>Quỹ khen thưởng người lao động</i>	4.562.000.000
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	8.300.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Công ty;
- Lưu VT, TK.



Số: 06 /TTr-ĐHCĐ

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua bổ sung, điều chỉnh kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư và
đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XIV;

- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XV;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre hiện hành;

- Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-HĐQT ngày 22/9/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về thông qua các nội dung cuộc họp ngày 22/9/2025;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua bổ sung điều chỉnh kế hoạch mua sắm vật tư, tài sản và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 như sau:

1. Về đầu tư xây dựng cơ bản:

- Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025: 94.867.000.000 đồng.

- Kinh phí các công trình điều chỉnh, bổ sung: 4.410.000.000 đồng.

- Kinh phí kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 sau khi điều chỉnh, bổ sung: **99.277.000.000 đồng** (Bằng chữ: Chín mươi chín tỷ, hai trăm bảy mươi bảy triệu đồng).

(kèm theo danh mục chi tiết các công trình bổ sung tại Phụ lục 1)

2. Về mua sắm tài sản, vật tư:

- Kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư năm 2025: 41.259.058.300 đồng.

- Kinh phí mua sắm tài sản, vật tư phát sinh ngoài kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư năm 2025 của các đơn vị trực thuộc: là 2.186.456.074 đồng

(kèm theo danh mục chi tiết tài sản, vật tư bổ sung tại Phụ lục 2).

- Kinh phí kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư năm 2025 sau khi được điều chỉnh, bổ sung là: **43.445.514.374 đồng** (Bằng chữ: Bốn mươi ba tỷ, bốn trăm bốn mươi lăm triệu, năm trăm mười bốn ngàn, ba trăm bảy mươi bốn đồng).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Công ty;
- Lưu VT, TK.



Phụ lục 1: Kế hoạch Đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2025 (bổ sung)

STT	Công trình	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)
1	Công trình: Cải tạo mạng lưới cấp nước huyện Giồng Trôm năm 2025	0,6
2	Công trình: Cải tạo MLCN xã phường Vĩnh Long 2025	1,5
3	Công trình: Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt NMN Sơn Đông	0,11
4	Công trình: Lắp đặt cửa phai trên đập Tam Dương	0,1
5	Công trình: Lắp đặt máy bơm trạm bơm tăng áp Chệt Sậy năm 2025	2,1
Tổng cộng:		4,41

(Bảng chữ: Bốn tỷ, bốn trăm bốn mươi một triệu đồng).

Phụ lục 2: Kế hoạch mua sắm vật tư, tài sản năm 2025 (bổ sung)

STT	Tên vật tư, công tác	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Đơn vị sử dụng
1	Xúc hàn kết nước máy phát điện NMN Sơn Đông	Lượt	1	40.000.000	40.000.000	NMN Sơn Đông
2	Sửa biến tần 132kW NMN An Hiệp	Gói	1	32.000.000	32.000.000	NMN An Hiệp
3	Mua dây điện đấu nối máy phát điện NMN Lương Quới	mét	100	634.500	63.450.000	NMN Lương Quới
4	Thuê máy phát điện 3 tháng cho NMN Lương Quới	Quý	1	100.000.000	100.000.000	NMN Lương Quới
5	Mua bơm ly tâm trục ngang 18,5kW cho NMN Lương Quới	Bộ	1	74.000.000	74.000.000	NMN Lương Quới
6	Vận chuyển nước thô sà lan 2025 Chợ Lách	m3	4800	20.000	96.000.000	CNCN Chợ Lách
7	Mua 2 bơm 3HP NMN Lương Quới	Cái	2	7.000.000	14.000.000	NMN Lương Quới
8	Thay bo mạch Logger (2GT - 1PT)p	Bộ	3	12.000.000	36.000.000	Chi nhánh CN Giồng Trôm và Phú Tân
9	Bồn nhựa 5000 lít chống hạn mặn Giồng Trôm	Cái	8	8.500.000	68.000.000	Chi nhánh CN Giồng Trôm
10	Bồn nhựa 5000 lít chống hạn mặn Giồng Trôm	Cái	6	8.500.000	51.000.000	Chi nhánh CN Giồng Trôm
11	Sửa turbo máy phát điện Sơn Đông	Lần	1	47.400.000	47.400.000	NMN Sơn Đông
12	Sửa bơm 22 kW Lương Quới	Cái	1	21.000.000	21.000.000	NMN Lương Quới
13	Vận chuyển nước Mỏ Cày	Tháng	1	48.250.000	48.250.000	Chi nhánh CN Mỏ Cày
14	Khởi động mềm bơm gió 45kW Sơn Đông	Cái	1	70.000.000	70.000.000	NMN Sơn Đông
15	Đồng hồ DN100mm điện từ (nguồn pin) - Siemens	Bộ	1	71.720.000	71.720.000	Dự phòng
16	Đồng hồ DN150 điện từ (nguồn pin)-Siemens	Bộ	1	79.067.000	79.067.000	Chi nhánh Phú Tân
17	Đồng hồ DN100 điện từ (nguồn pin)-Aigner	Bộ	1	71.000.000	71.000.000	Chi nhánh Phú Tân

STT	Tên vật tư, công tác	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Đơn vị sử dụng
18	Đồng hồ DN50mm điện tử (nguồn pin, Modbus) - Siemens	Bộ	1	70.070.000	70.070.000	Đội QLM&SC (cù lao Long Thành và Hưng Phong)
19	Cút PP D25x27 RN	Cái	50	52.000	2.600.000	Phục vụ sửa chữa MLCN
20	Đồng hồ nước D20 ly - cấp 2, đã kiểm định	Cái	5	1.164.000	5.820.000	“
21	Ống uPVC D27 x 1,9 x 4	Mét	4.401	12.152	53.480.952	“
22	Van bi đồng D27	Cái	6	102.000	612.000	“
23	Ống uPVC D42x2,2x4	Mét	80	23.863	1.909.040	“
24	Ống uPVC D60x2,5x4	Mét	1.603	37.046	59.384.738	“
25	Nối uPVC D27	Cái	3.000	3.136	9.408.000	“
26	Nối uPVC D27 RT	Cái	640	3.400	2.176.000	“
27	Tê uPVC D60	Cái	161	34.398	5.538.078	“
28	Nối uPVC D60	Cái	1.000	16.954	16.954.000	“
29	Nối uPVC D60 RN	Cái	302	13.300	4.016.600	“
30	Nối uPVC D60 RT	Cái	200	16.400	3.280.000	“
31	Nối PP D25	Cái	1.400	62.000	86.800.000	“
32	Nối PP D32	Cái	60	86.000	5.160.000	“
33	Nối PP D32x34 RN	Cái	70	50.000	3.500.000	“
34	Nối PP D25x27 RT	Cái	250	45.000	11.250.000	“
35	Tê PP D25	Cái	420	113.000	47.460.000	“
36	Canh inox D60x27	Cái	50	120.000	6.000.000	“
37	Đầu răng inox D27	Cái	51	30.000	1.530.000	“
38	Đầu răng inox D60	Cái	31	120.000	3.720.000	“
39	Ống uPVC D114 x 5 x 6 (J)	mét	148	143.772	21.278.256	“
40	Ống uPVC D21x1,7x4	mét	200	8.624	1.724.800	“
41	Ống uPVC D34x2,1x4	mét	210	17.052	3.580.920	“
42	Ống uPVC D90 x 3 x 4	mét	100	68.208	6.820.800	“
43	Van uPVC D60	cái	155	98.000	15.190.000	“
44	Racco uPVC D60	Cái	50	59.000	2.950.000	“
45	Ống HDPE D180x10,7x6	mét	120	379.358	45.522.960	“
46	Ống HDPE D160 x 9,5 x 6	mét	220	300.880	66.193.600	“
47	Van thau 1 chiều D60	cái	15	700.000	10.500.000	“
48	Van thau D49	cái	10	485.000	4.850.000	“
49	Tê giảm PP D32x25		50	176.000	8.800.000	“

STT	Tên vật tư, công tác	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Đơn vị sử dụng
50	Manchon gang DN150 (nối OD 160 ngàm HDPE)	cái	10	2.200.000	22.000.000	“
51	Cát lọc Chợ Lách	tấn	7	1.850.000	12.950.000	“
52	Cát lọc NMN Sơn Đông	tấn	15	1.850.000	27.750.000	“
53	Van gang D63 EE	cái	30	1.050.000	31.500.000	“
54	Côn gang DN150x100 BB	cái	2	1.268.000	2.536.000	“
55	Tê gang D150x150x150 - FFB (nối OD160)	cái	2	3.023.000	6.046.000	“
56	Tê gang DN150x150x150 - BBB	cái	4	3.023.000	12.092.000	“
57	Cút gang DN150x45 độ	cái	1	1.857.000	1.857.000	“
58	Van bướm gang DN150	cái	1	3.083.000	3.083.000	“
59	Van cổng gang DN100-BB	cái	7	2.787.000	19.509.000	“
60	Van cổng gang DN150-BB	cái	4	4.935.000	19.740.000	“
61	Van bướm gang DN250	cái	1	6.993.000	6.993.000	“
62	Van giảm áp DN 100 (cầu Mỹ Thạnh)	cái	1	66.795.000	66.795.000	“
63	Manchon gang DN80 (nối OD90)	cái	4	889.000	3.556.000	“
64	Cô dê gang DN400x60 (nối OD429)	cái	1	2.821.000	2.821.000	“
65	Tê gang DN150x150x100 - FFB (nối OD168)	cái	2	2.908.000	5.816.000	“
66	Tê gang DN100x100x100 - BBB	cái	1	1.542.000	1.542.000	“
67	Bu gang DN150 - BF (Nối OD168)	cái	2	1.454.000	2.908.000	“
68	Thiết bị cảm biến (kinh doanh)	cái	19	1.844.600	35.047.400	“
69	Manchon gang DN300 (nối OD326 x 335)	cái	3	6.637.800	19.913.400	“
70	Máy châm Clo	cái	1	23.500.000	23.500.000	NMN An Hiệp
71	Phần mềm dự toán F1(CN Giồng Trôm)	Bộ	1	4.200.000	4.200.000	Mua sắm thiết bị văn phòng theo yêu cầu các đơn vị trực thuộc

STT	Tên vật tư, công tác	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Đơn vị sử dụng
72	Lắp đèn pha năng lượng 300w cho NMN Sơn Đông - An Hiệp	Bộ	2	2.700.000	5.400.000	“
73	Lắp đèn pha điện 300w cho NMN Sơn Đông - An Hiệp	Bộ	4	4.300.000	17.200.000	“
74	Lắp đèn pha điện 300w cho CN Phú Tân	Bộ	3	4.300.000	12.900.000	“
75	Lắp đèn pha 30w cho CN Phú Tân	Bộ	3	800.000	2.400.000	“
76	Mua webcam Asus (Đội QL Mạng & SC, CN Mô Cày)	Cái	2	880.000	1.760.000	“
77	Lắp camera đập tạm Thành Triệu	Bộ	1	5.032.500	5.032.500	“
78	Thay máy lạnh kho lâu 1 Phòng kế toán + Hội trường Công ty	Bộ	2	23.790.000	47.580.000	“
79	Thay máy lạnh Phòng Phó TGD Phan Thanh Bình	Bộ	1	15.740.000	15.740.000	“
80	Thay pin laptop (Kế toán trưởng)	Bộ	1	950.000	950.000	“
81	Tủ đựng hồ sơ của Hội đồng Quản trị	Cái	1	6.786.000	6.786.000	“
82	Tháo dỡ thay thế bồn cầu khu vệ sinh Văn phòng cty	Cái	7	3.167.441	22.172.087	“
83	Lắp đặt vòi rửa vệ sinh	Cái	7	166.849	1.167.943	“
84	Trang bị kệ để hồ sơ cho Phòng kỹ thuật		1	15.495.000	15.495.000	“
85	Sửa Bảng hiệu tại Văn phòng và các chi nhánh	lần	1	23.430.000	23.430.000	“
86	Thay máy lạnh (phòng Tổng Giám đốc)	cái	1	23.790.000	23.790.000	“
87	Thay máy lạnh cho tủ điều khiển Cụm XI 5000m ³	cái	2	29.590.000	59.180.000	“
88	Quạt hút điều khiển hướng gió cho CN Phú Tân	bộ	1	14.850.000	14.850.000	“
89	Tủ lạnh Toshiba inverter 336 lit cho CN Giồng Trôm	cái	1	7.500.000	7.500.000	“
Tổng cộng:					2.186.456.074	

(Bảng chữ: Hai tỷ, một trăm tám mươi sáu triệu, bốn trăm năm mươi sáu ngàn, không trăm bảy mươi bốn đồng).

Số: 07 /TTr-ĐHCĐ

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XIV;

- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XV;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;

- Căn cứ Công văn số 7334/UBND-KTTH ngày 01/6/2026 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc phân phối lợi nhuận năm 2025, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và giao chỉ tiêu đánh giá đối với người đại diện vốn nhà nước của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre;

- Căn cứ Điều lệ và các Quy chế của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre hiện hành;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
I	Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh		
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	27.561.330
2	Sản lượng nước ghi thu	m ³	23.427.000
3	Tổng doanh thu	Triệu đồng	249.200
4	Tổng chi phí	Triệu đồng	193.500
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	55.700
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	46.100

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
7	Nợ ngân sách	Triệu đồng	50.543
7.1	Nợ cổ tức của phân vốn nhà nước	Triệu đồng	20.698
7.2	Nợ các loại thuế, phí	Triệu đồng	29.845
8	Tỷ lệ cổ tức được chia trên vốn điều lệ trong năm	%	10%
9	Vốn điều lệ	Triệu đồng	294.000
II	Các kế hoạch phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026		
1	Kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư	Triệu đồng	41.678
2	Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đồng	66.070

(Kèm theo Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Công ty;
- Lưu VT, TK.



Số: 399/CTN-KHTH

Vĩnh Long, ngày 12 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Tình hình xâm nhập mặn đầu năm 2025 diễn ra sớm, tuy không gay gắt như năm 2024, nhưng vẫn ảnh hưởng đến nguồn nước thô tiếp nhận tại các Nhà máy nước. Công ty đã chủ động lập Kế hoạch ứng phó và tổ chức thực hiện các công việc theo đúng kế hoạch đặt ra nhằm đảm bảo có nguồn nước ngọt để cung cấp cho khách hàng trong vùng phục vụ. Công ty thực hiện điều tiết nguồn nước ngọt thông qua hệ thống các cống đập ngăn mặn, phối hợp lắp đặt và vận hành các thuyền bơm để lấy được nguồn nước có độ mặn thấp nhất phục vụ sản xuất nước sạch cung cấp cho khu vực thành phố Bến Tre và các huyện Châu Thành, Giồng Trôm, Mỏ Cày Nam, Mỏ Cày Bắc.

Trong những tháng hạn mặn nhu cầu sử dụng nước của người dân tăng cao gây quá tải trên hệ thống làm xảy ra tình trạng thiếu nước cục bộ ở cuối mạng lưới cấp nước khu vực thuộc địa bàn huyện Giồng Trôm, thành phố Bến Tre và một số xã thuộc khu vực huyện Mỏ Cày Nam, Mỏ Cày Bắc. Công ty tiếp tục thực hiện mua nước sạch của Công ty TNHH cấp nước Mỏ Cày qua đồng hồ tổng 50 ly để bổ sung áp lực cho khu vực xã Định Thủy, Phước Hiệp huyện Mỏ Cày Nam; thuê xe tải chở nước và châm nước vào các bồn chứa nước nhằm cải thiện áp lực cho các khu vực huyện Giồng Trôm, xã Sơn Phú, Phước Long (giáp thành phố Bến Tre cũ) và xã Định Thủy (huyện Mỏ Cày Nam cũ), xã Tân Thành Bình, Phước Mỹ Trung (huyện Mỏ Cày Bắc cũ). Kết thúc mùa khô 2024 - 2025, Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ chính trị, thực hiện các giải pháp ứng phó hạn mặn hiệu quả, chủ động nguồn nước ngọt đảm bảo sản xuất, cung cấp nước sau xử lý đạt chất lượng, có độ mặn không vượt giới hạn cho phép, đảm bảo nhu cầu sử dụng nước cho sản xuất và sinh hoạt của người dân trong vùng phục vụ.

Cùng với công tác ứng phó hạn mặn, công tác phòng chống thất thoát, thất thu nước sạch luôn là nhiệm vụ được quan tâm hàng đầu. Với quyết tâm kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước toàn Công ty, Ban điều hành duy trì tổ chức định kỳ các cuộc họp giao ban về phòng chống thất thoát, thất thu nước sạch từ đó đề ra các giải pháp, chia sẻ kinh nghiệm, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc quan tâm thực hiện các giải pháp kỹ thuật trong công tác phòng chống thất thoát nước, tăng cường dò tìm ống bể, thực hiện kiểm tra theo dõi tỷ lệ thất thoát nước, phấn đấu kéo giảm tỷ lệ thất thoát cho toàn Công ty theo kế hoạch đã đặt ra. Mặc dù đã thực hiện rất nhiều giải pháp và tăng cường dò tìm, xử lý nhanh các trường hợp ống bể trên toàn mạng lưới tuy nhiên kết quả đến cuối năm 2025 tỷ lệ thất thoát nước toàn Công ty là 17,74%, tăng không mong muốn 2,74% so với kế hoạch đặt ra và tăng 0,19% so với thời điểm cuối năm 2024.

Trong năm 2025, công tác đầu tư xây dựng cơ bản được Ban quản lý điều hành quan tâm chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả. Đến cuối năm 2025 tổng giá trị đầu tư XDCB đạt 45,13/90,56 tỷ đồng (đạt 49,8%) góp phần cải thiện áp lực, nâng cao chất

lượng nước, phát triển mở rộng hơn 86 km đường ống các loại tại các khu vực thành phố Bến Tre (cũ), huyện Giồng Trôm (cũ), huyện Mỏ Cày Nam, Mỏ Cày Bắc (cũ) và khu vực huyện Chợ Lách (cũ), phát triển thêm 2.800 khách hàng mới, giúp Công ty hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra của năm 2025.

Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 cụ thể như sau:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2024	Năm 2025			Tỷ lệ so với cùng kỳ 2024 (%)
				Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với KH 2025 (%)	
1	Sản lượng nước máy sản xuất	m3	27.821.430	26.411.765	27.921.191	105,71	100,36
2	Sản lượng nước máy ghi thu	m3	22.939.605	22.450.000	22.968.056	102,31	100,12
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	243.060	238.000	245.870	103,31	101,16
	- Doanh thu nước máy	Tr.đ	240.360	235.200	240.316	102,18	99,98
	- Doanh thu từ hoạt động khác	Tr.đ	2.700	2.800	5.554	198,36	205,70
4	Nộp ngân sách	Tr.đ	47.027	42.814	53.673	125,36	114,13
	- Nộp cổ tức của phần vốn nhà nước	Tr.đ	22.579	20.698	30.106	145,45	133,34
	- Nộp các loại thuế, phí	Tr.đ	24.448	22.116	23.567	106,56	96,40
5	Tổng chi phí	Tr.đ	173.791	180.000	180.561	100,31	103,90
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	69.269	58.000	65.309	112,60	94,28
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	57.387	48.000	54.020	112,54	94,13
8	Vốn điều lệ	Tr.đ	294.000	294.000	294.000		
9	Các chỉ tiêu khác						
9.1	Tổng số lao động bình quân	Người	281	281	272	96,80	
9.2	Thay thủy lượng kế	cái	17.675	18.000	18.662	103,68	105,58
9.3	Gắn mới Thủy lượng kế	cái	2.722	2.500	2.840	113,60	104,34
9.4	Tỉ lệ thất thoát nước	%	17,55	≤15	17,74	+2,74	+0,19
9.5	Tỉ lệ tồn thu	%	0,05	≤0,1	0,1		
9.6	Tiền lương bình quân/người/tháng	Tr.đ	8,7	11	10,5	95,45	120,69
9.7	Tỷ lệ cổ tức được chia trên vốn điều lệ trong năm	%	16	10	11		

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2026

1. Dự báo tình hình năm 2026:

Năm 2026 là năm đầu triển khai ổn định mô hình tỉnh mới, tình hình kinh tế - xã hội cơ bản giữ được ổn định; các hoạt động sản xuất kinh doanh từng bước phục hồi và

phát triển; đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện. Đây cũng là năm quan trọng với tỉnh Vĩnh Long trong thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu và thách thức môi trường. Xâm nhập mặn tiếp tục là một trong những rủi ro lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp, nguồn nước sinh hoạt và đời sống người dân, đặc biệt ở các vùng sông ngòi và khu vực thuộc Bến Tre cũ sau sáp nhập. Quản lý rủi ro, đầu tư hạ tầng thủy lợi, và áp dụng các giải pháp thích ứng biến đổi khí hậu là những yếu tố quyết định cho ổn định kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn 2025 - 2030.

Mùa khô 2025-2026 được dự báo sẽ tiếp tục có xu hướng xâm nhập mặn ở mức tương đương mùa khô 2024-2025, ngay từ đầu năm 2026 đã chịu sự tác động và cao điểm vào tháng 3 và tháng 4/2026, tuy không gay gắt bằng các năm kỷ lục như 2015-2016 hay 2019-2020 nhưng có thể diễn biến phức tạp, dẫn đến thiếu nước và xâm nhập mặn sâu vào nội đồng, ảnh hưởng đến nguồn nước phục vụ sản xuất của các nhà máy nước và nhu cầu sinh hoạt của người dân trong vùng phục vụ của Công ty cũng như việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tỉnh ủy, UBND tỉnh Vĩnh Long đã quan tâm lãnh chỉ đạo các ngành, các cấp, cơ quan, đơn vị, địa phương cần xác định nhiệm vụ phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn là nhiệm vụ trọng tâm, tập trung huy động nguồn lực và thực hiện với quyết tâm chính trị cao nhất, chủ động thực hiện giải pháp cung cấp nước, không để thiếu nước cho sinh hoạt và sản xuất, ảnh hưởng đến sức khỏe, đời sống của người dân.

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ chính trị trong công tác ứng phó hạn mặn, đảm bảo cung cấp nước sạch đạt chất lượng đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của khách hàng trong vùng phục vụ; hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra; chú trọng phát triển hệ thống cấp nước đạt chất lượng, khẳng định trách nhiệm xã hội góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh nhà.

2. Định hướng nhiệm vụ năm 2026:

Trong năm 2026 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre tiếp tục ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp và từng bước thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025 và định hướng phát triển trong nhiệm kỳ 2025-2030, Công ty tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu, nhất là diễn biến tình hình xâm nhập mặn trong mùa khô. Lãnh đạo thực hiện tốt các giải pháp ứng phó hạn mặn cho mùa khô 2025-2026, đảm bảo không cấp nước có độ mặn vượt quy chuẩn cho khách hàng; có kế hoạch đảm bảo an ninh, an toàn cho nguồn nước tại tất cả các nhà máy của Công ty.

- Lãnh đạo các hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch do Chủ sở hữu giao và các chỉ tiêu được Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn, tập trung khẩn trương hoàn thành các công trình trọng điểm còn dở dang từ cuối năm 2025 chuyển sang đề nghị thu quyết toán trong Quý I, Quý II năm 2026. Quản lý hiệu quả nguồn vốn nhằm hoàn thành đúng tiến độ các công trình được nêu cụ thể trong kế hoạch đầu tư xây dựng cơ

bản năm 2026 nhằm cải tạo, phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước, cải tạo nâng cấp nhà máy nước, tăng cường áp lực trên mạng lưới cấp nước tại các khu vực trong vùng phục vụ đáp ứng nhu cầu dùng nước của khách hàng ngày càng tăng cao.

- Thực hiện đầu tư, mở rộng mạng lưới cấp nước; phân đầu nâng tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch tại khu vực nông thôn đạt 87,2% và tại khu vực đô thị đạt 91%.

- Tiếp tục hoàn thành các thủ tục xin cấp phép môi trường tại các nhà máy, chi nhánh theo quy định; phối hợp với các địa phương có phương án di dời ống cấp nước kịp thời để đảm bảo tiến độ mở rộng lộ, hèm theo kế hoạch, đề án xây dựng giao thông nông thôn của từng địa phương.

- Tập trung mọi nguồn lực thực hiện các giải pháp kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước, phân đầu tỷ lệ thất thoát nước toàn Công ty $\leq 15\%$ vào cuối năm 2026.

- Tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, quản lý tài sản vật tư của Công ty; triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác mua sắm tài sản, vật tư đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng phục vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Trình các Sở ban ngành xem xét về phương án giá nước sạch bao gồm giá bán lẻ và giá bán buôn, tham mưu trình UBND tỉnh điều chỉnh đơn giá tiêu thụ nước sạch của Công ty theo Thông tư 145/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 về hướng dẫn các nội dung đặc thù khi áp dụng phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá trong định giá nước sạch.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch không dùng tiền mặt trong thanh toán tiền nước, thực hiện ngừng thu tiền nước tại nhà khách hàng, tích cực vận động khách hàng thực hiện thanh toán tiền nước qua ngân hàng, các ứng dụng thu hộ để tăng tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt đạt 100%.

- Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất kinh doanh; triển khai áp dụng và sử dụng hiệu quả phần mềm mới quản lý khách hàng; theo dõi và giám sát việc thực hiện quản lý doanh nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015.

- Xây dựng thang bảng lương cho người lao động theo hiệu quả công việc; thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động, đảm bảo mọi điều kiện để người lao động ổn định cuộc sống, an tâm công tác, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

- Lãnh đạo tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên và người lao động chấp hành tốt Luật lao động, nội quy, quy định của đơn vị, chấp hành quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông; tập trung xây dựng doanh nghiệp đạt chuẩn về an ninh trật tự và đạt chuẩn văn hóa.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026:

Căn cứ vào những kết quả đã đạt được trong năm 2025, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh làm cơ sở thực hiện trong năm 2026 như sau:

Stt	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	So với TH 2025 (%)
1	Sản lượng nước máy sản xuất	m3	27.921.191	27.561.330	98,71
2	Sản lượng nước máy ghi thu	m3	22.968.056	23.427.000	102,00
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	245.870	249.200	101,35
	- Doanh thu nước máy	Tr.đ	240.316	245.100	102
	- Doanh thu từ hoạt động khác	Tr.đ	5.554	4.100	74,82
4	Nộp ngân sách	Tr.đ	53.673	50.543	94,17
	- Nộp cổ tức của phần vốn nhà nước	Tr.đ	30.106	20.698	
	- Nộp các loại thuế, phí	Tr.đ	23.567	29.845	
5	Tổng chi phí	Tr.đ	180.561	193.500	107,17
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	65.309	55.700	85,29
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	54.020	46.100	85,34
8	Vốn điều lệ	Tr.đ	294.000	294.000	
9	Các chỉ tiêu khác				
9.1	Tổng số lao động bình quân	Người	272	272	
9.2	Thay thủy lượng kế	cái	18.662	21.400	114,67
9.3	Gắn mới Thủy lượng kế	cái	2.840	2.000	70,42
9.4	Tỉ lệ thất thoát nước	%	17,74	15	Giảm 2,74
9.5	Tỉ lệ tồn thu	%	0,1	0,1	
9.6	Tiền lương bình quân/người/tháng	Tr.đ	10,5	11,7	
9.7	Tỷ lệ cổ tức được chia trên vốn điều lệ trong năm	%	11	10	

4. Nguồn vốn sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026:

Nguồn vốn phục vụ cho mua sắm tài sản, vật tư và đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2026 là 107,77 tỷ đồng bao gồm thực hiện:

- Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản: 66,07 tỷ đồng.

- Kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư: 41,7 tỷ đồng.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tập trung bảo đảm cấp nước an toàn, ổn định và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng:

Công ty tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm cung cấp nước sạch an toàn, liên tục cho người dân và các tổ chức trên địa bàn quản lý; tăng cường kiểm soát chất lượng nước từ khâu sản xuất đến phân phối, tuân thủ đầy đủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành. Đồng thời, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, cải tiến quy trình tiếp nhận và giải quyết phản ánh, kiến nghị, từng bước nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng sử dụng nước.

Cải tiến trang web của công ty, thực hiện tốt dịch vụ chăm sóc khách hàng, quản lý tốt đường dây nóng để tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh của khách hàng. Tăng cường công tác tiếp xúc, đối thoại với khách hàng, giải quyết ngay các trường hợp áp lực nước yếu trên mạng lưới. Ứng dụng và sử dụng có hiệu quả các phần mềm do Công ty tự phát triển liên quan đến công tác quản lý khắc phục sự cố trên mạng lưới cấp nước, quản lý dữ liệu các data logger.

Triển khai phần mềm quản lý khách hàng mới; Tiếp tục tuyên truyền thực hiện đề án không dùng tiền mặt trong thanh toán tiền nước và không thu tiền nước tại nhà khách hàng.

2. Đẩy mạnh đầu tư cải tạo, nâng cấp và phát triển hệ thống cấp nước:

Tập trung nguồn lực đầu tư cho các công trình trọng điểm nhằm cải tạo, nâng cấp mạng lưới cấp nước, nâng công suất các nhà máy nước, bảo đảm áp lực và chất lượng cấp nước ổn định, đặc biệt tại các khu vực có nhu cầu sử dụng nước tăng cao. Việc đầu tư được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với khả năng cân đối vốn, bảo đảm hiệu quả kinh tế – kỹ thuật và tính bền vững lâu dài.

Chủ động xây dựng kế hoạch tài chính chi tiết, cân đối chặt chẽ nhu cầu sử dụng vốn đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh; tham mưu thực hiện các thủ tục vay vốn thương mại để đầu tư các công trình XDCB; sử dụng vốn đúng mục đích, chủ động cân đối linh hoạt nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng; quản lý tốt các khoản nợ phải thu, nợ phải trả để không xảy ra tình trạng mất vốn của doanh nghiệp.

3. Tăng cường các giải pháp kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước; đảm bảo bền vững:

Xác định công tác giảm thất thoát nước là nhiệm vụ xuyên suốt, có ý nghĩa quan trọng đối với hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty tiếp tục triển khai các giải pháp kỹ thuật, quản lý và đầu tư đồng bộ như: thay thế, cải tạo các tuyến ống cũ xuống cấp; gắn mới và sửa chữa đồng hồ nước; ứng dụng công nghệ trong giám sát, phát hiện rò rỉ; nâng cao trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc trong công tác quản lý mạng lưới cấp nước. Phân đầu duy trì và từng bước kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước đạt theo kế hoạch đã đề ra.

Thường xuyên kiểm tra nhằm phát hiện các trường hợp gian lận trong việc sử dụng nước; đề xuất xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hợp đồng cấp nước; thực hiện phân vùng tách mạng ở các khu vực có tỷ lệ thất thoát cao để kiểm tra, theo dõi và đề xuất giải pháp khắc phục.

Xây dựng kế hoạch chống thất thoát nước cụ thể từng Quý và có báo cáo kết quả thực hiện; lập kế hoạch cải tạo mạng lưới cấp nước cho từng giai đoạn và triển khai thực hiện có hiệu quả; thường xuyên cập nhật sơ đồ quản lý mạng lưới cấp nước trên tất cả các vùng phục vụ do Công ty quản lý; xây dựng kế hoạch phối hợp với người dân trong việc bảo vệ tài sản mạng lưới đường ống của Công ty; tăng cường trách nhiệm trong công tác trực và xử lý sự cố, đảm bảo phát hiện, sửa chữa nhanh chóng kịp thời khi có thông báo của người dân; duy trì tổ chức các buổi họp giao ban phòng chống thất thoát, thất thu nước sạch và tổng kết, khen thưởng đối với công tác phòng chống thất thoát, thất thu nước sạch.

4. Nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp và sử dụng nguồn lực:

Chú trọng nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, quản lý tài sản, vật tư; thực hiện mua sắm, đầu tư theo đúng quy định của pháp luật và các quy chế nội bộ, bảo đảm tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý trong điều hành sản xuất kinh doanh, quản lý kỹ thuật, quản lý khách hàng nhằm nâng cao năng suất lao động và hiệu quả hoạt động của đơn vị.

5. Tăng cường quản lý chất lượng trong sản xuất nước sạch, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, hạn hán, xâm nhập mặn:

Trước những diễn biến ngày càng phức tạp của biến đổi khí hậu, Công ty tiếp tục chủ động xây dựng và triển khai các phương án ứng phó với hạn hán, xâm nhập mặn; đầu tư, chuẩn bị vật tư, thiết bị, hóa chất cần thiết để bảo đảm duy trì hoạt động sản xuất nước an toàn, ổn định trong mọi tình huống, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và phục vụ phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

Quản lý vận hành tốt các nhà máy sản xuất, đảm bảo điều tiết áp lực nước bơm ra mạng theo đúng kế hoạch phối hợp vận hành của các nhà máy; thực hiện có hiệu quả công tác duy tu, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị; thường xuyên kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động tại các nhà máy; trang bị đầy đủ các thiết bị bảo vệ an toàn trong vận hành, rò rỉ hóa chất; trang bị camera giám sát, các thiết bị truyền dữ liệu.

Thực hiện thu gom, xử lý chất thải đạt chuẩn về môi trường trước khi xả thải; tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về khai thác và xả thải, các biện pháp bảo vệ môi trường theo Luật tài nguyên nước.

Tăng cường kiểm tra, bảo vệ chặt chẽ nguồn nước tại các vị trí khai thác, chủ động đề xuất xử lý các nguyên nhân làm ô nhiễm nguồn nước; thường xuyên theo dõi, giám sát chất lượng nước thô từ dữ liệu các thiết bị quan trắc chất lượng nước thô tại trạm bơm nước thô Cái Cỏ, cầu Ba Lai mới và nhà máy nước Sơn Đông và kiểm nghiệm, quản lý chất lượng nước thô, nước sau xử lý luôn đạt tiêu chuẩn quy định của Bộ Y tế.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát định mức sản xuất nước sạch cho phù hợp thực tế; Thực hiện các giải pháp giảm định mức sử dụng điện năng tiêu thụ cũng như các nguyên liệu, hóa chất dùng cho xử lý nước để tiết kiệm chi phí cho Công ty, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý quy trình sản xuất.

6. Phát triển nguồn nhân lực và xây dựng văn hóa doanh nghiệp:

Xây dựng kế hoạch đào tạo trong năm 2026 theo yêu cầu của các đơn vị trực thuộc và nhiệm vụ chung của Công ty.

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, người lao động; xây dựng đội ngũ đủ năng lực đáp ứng yêu cầu quản lý, vận hành trong giai đoạn mới. Đồng thời, tiếp tục xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, chuyên nghiệp, phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, góp phần hoàn thành tốt các mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, sử dụng hiệu quả số lao động hiện có của Công ty; tổ chức theo dõi chặt chẽ việc thực hiện nội quy và các quy chế đã ban hành; có kế hoạch triển khai đầy đủ, hiệu quả công tác pháp chế của doanh nghiệp.

Đảm bảo thực hiện đầy đủ mọi quyền lợi hợp pháp, đồng thời tạo điều kiện và môi trường làm việc ngày càng tốt hơn cho người lao động, xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp.

Nghiên cứu các quy định của pháp luật về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước để tham mưu xây dựng lại thang bảng lương, quỹ lương của Ban điều hành và người lao động.

Kiểm tra việc thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đối với các đơn vị trực thuộc.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đối với công tác ứng phó hạn mặn năm 2026, các đơn vị trực thuộc phải tích cực phối hợp cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ do Ban Tổng Giám đốc giao, thực hiện công việc cần thiết theo Kế hoạch, phương án phòng chống, ứng phó xâm nhập mặn mùa khô năm 2025-2026 của Công ty.

Giao Phòng Kế hoạch – Tổng hợp căn cứ các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 trình phân bổ chỉ tiêu SXKD làm cơ sở để các đơn vị trực thuộc thực hiện; lập kế hoạch thực hiện từng tháng, báo cáo kết quả thực hiện tại cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng.

Giao nhiệm vụ cho Trưởng các đơn vị trong năm phải kịp thời nhận định tình hình phát triển của khu vực hoặc những ảnh hưởng khác tác động đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty để có những tham mưu đề xuất với Ban Tổng Giám đốc Công ty điều chỉnh các kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế, hoặc nắm bắt những cơ hội mới mang lợi nhuận cho Công ty; chủ động khắc phục các sự cố ống bê tông trên mạng lưới cấp nước tại khu vực được giao quản lý nhằm hạn chế thất thoát nước, phấn đấu thực hiện kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước theo chỉ tiêu được giao góp phần giảm thất thoát nước chung cho toàn Công ty.

Giao Phòng chống thất thoát nước đề xuất các giải pháp thiết thực, phối hợp với các chi nhánh để kiểm soát tỷ lệ thất thoát nước các khu vực và kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước của toàn Công ty đạt theo kế hoạch ($\leq 15\%$) đến cuối năm 2026.

Giao các Chi nhánh chủ động kiểm tra, đánh giá lại chất lượng hệ thống cấp nước từng khu vực và có hướng đề xuất quản lý vận hành, điều tiết áp lực đạt hiệu quả nhằm kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước trong khu vực được giao quản lý.

Giao Phòng Kế toán - Tài chính dựa trên những chỉ tiêu đề ra trong kế hoạch này để xây dựng kế hoạch tài chính, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 làm căn cứ để thực hiện. Đồng thời chủ động tham mưu với Ban Tổng Giám đốc quyết định phân bổ hợp lý nguồn vốn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó cần phải tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát tình hình tài chính và thường xuyên cập nhật các thay đổi của chế độ kế toán để xử lý đúng quy định.

Giao Phòng Kỹ thuật và Xí nghiệp Tư vấn Xây dựng tập trung hoàn thành công tác thiết kế đối với các công trình XDCB theo kế hoạch đã đặt ra và thực hiện các thủ

tục có liên quan để thực hiện hoàn thành Kế hoạch đầu tư XDCCB năm 2026; chủ động liên hệ với lãnh đạo tại các địa phương, các khu vực nằm trong kế hoạch đầu tư mở rộng mạng lưới ống nhánh để ký thỏa thuận vùng phục vụ cấp nước, tránh đầu tư chồng lấn với các đơn vị khác không mang lại hiệu quả cho Công ty. Chủ động liên hệ, xin giấy phép thi công đối với các công trình cải tạo, sửa chữa, mở rộng mạng lưới cấp nước trước khi triển khai lựa chọn nhà thầu hoặc tự thực hiện;

Căn cứ vào các chỉ tiêu cụ thể được giao và các nhiệm vụ trên đề nghị Trưởng các đơn vị trực thuộc Công ty có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết từng tháng, từng Quý cho đơn vị mình và triển khai đến toàn thể người lao động trong đơn vị nắm vững thực hiện. Đồng thời phải thường xuyên kiểm tra, giám sát, chỉ đạo nhân viên thực hiện, tháo gỡ vướng mắc, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 được xây dựng dựa trên nhu cầu phát triển và tình hình thực tế của Công ty. Các bộ phận có liên quan phối hợp tham mưu thực hiện các thủ tục trình thông qua HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 làm cơ sở thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc các đơn vị phải báo cáo kịp thời về Ban Tổng Giám đốc Công ty để có hướng chỉ đạo giải quyết thống nhất./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT (báo cáo);
- Ban Tổng giám đốc (chỉ đạo);
- Trưởng Ban Kiểm soát (theo dõi);
- Các đơn vị trực thuộc (thực hiện);
- Lưu HC.



Trần Chánh Bình

Số: 08 /TTr-ĐHCD

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao
của người quản lý Công ty và tiền lương, thù lao thực hiện
của người quản lý Công ty năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XIV;

- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XV;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre hiện hành;

- Căn cứ Công văn số 6329/UBND-NC ngày 13/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc cho ý kiến đối với tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre;

- Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-HĐQT ngày 08/12/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về thông qua các nội dung cuộc họp ngày 08/12/2025;

- Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-HĐQT ngày 26/3/2026 của Hội đồng quản trị Công ty;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty và tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý Công ty năm 2025 như sau:

STT	Chức vụ	Số người	Kế hoạch năm 2025		Thực hiện năm 2025	
			Mức lương/Thù lao (đồng/người /tháng)	Số tiền (đồng/năm)	Mức lương/Thù lao (đồng/người /tháng)	Số tiền (đồng/năm)
I. Tiền lương				3.026.322.391		3.402.958.080
1	Chủ tịch HĐQT	1	41.915.643	502.987.716	50.298.771	603.585.252
2	Trưởng Ban Kiểm soát	1	34.929.703	419.156.436	41.915.643	502.987.716

STT	Chức vụ	Số người	Kế hoạch năm 2025		Thực hiện năm 2025	
			Mức lương/Thù lao (đồng/người/tháng)	Số tiền (đồng/năm)	Mức lương/Thù lao (đồng/người/tháng)	Số tiền (đồng/năm)
3	Tổng Giám đốc	1	48.734.137	584.809.644	53.185.773	638.229.276
4	Phó Tổng Giám đốc	2	43.464.524	1.043.148.576	47.434.806	1.138.435.344
5	Kế toán trưởng	1	39.685.001	476.220.019	43.310.041	519.720.492
II. Thù lao				594.000.000		574.000.000
1	Thành viên HĐQT là người đại diện vốn nhà nước	1	6.750.000	81.000.000	6.750.000	81.000.000
2	Thành viên HĐQT không là người đại diện vốn nhà nước	3	6.750.000	243.000.000	6.750.000	243.000.000
3	Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	2	6.750.000	162.000.000	6.750.000	162.000.000
4	Người phụ trách quản trị	1	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
5	Thư ký Công ty	1	4.000.000	48.000.000	4.000.000	28.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TLĐH.



Trần Hùng

Số: 09 /TTr-ĐHCĐ

Vĩnh Long, ngày 06 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao
của người quản lý Công ty năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XIV;

- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XV;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre hiện hành;

- Căn cứ Nghị quyết số 26 /NQ-HĐQT ngày 4 /6/2026 của Hội đồng quản trị Công ty;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty năm 2026 như sau:

STT	Chức vụ	Số người	Kế hoạch năm 2026	
			Mức lương/Thù lao (đồng/người/tháng)	Số tiền (đồng/năm)
I. Tiền lương				4.690.860.000
1	Chủ tịch HĐQT	1	74.000.000	888.000.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát	1	62.737.200	752.846.400
3	Tổng Giám đốc	1	70.781.000	849.372.000
4	Phó Tổng Giám đốc	2	62.737.200	1.505.692.800
5	Kế toán trưởng	1	57.912.400	694.948.800
II. Thù lao				654.000.000
1	Thành viên HĐQT là người đại diện vốn nhà nước	1	8.000.000	96.000.000

STT	Chức vụ	Số người	Kế hoạch năm 2026	
			Mức lương/Thù lao (đồng/người/tháng)	Số tiền (đồng/năm)
2	Thành viên HĐQT không là người đại diện vốn nhà nước	3	8.000.000	288.000.000
3	Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	2	6.750.000	162.000.000
4	Người phụ trách quản trị	1	5.000.000	60.000.000
5	Thư ký Công ty	1	4.000.000	48.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TLĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Hùng

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 10 /TTr-ĐHĐCĐ

Vĩnh Long, ngày 18 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre (sửa đổi, bổ sung lần thứ 6) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/6/2021;

- Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với các đơn vị có lợi ích công chúng;

Để đảm bảo hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty với nội dung sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật, được Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

- Là đơn vị có đội ngũ chuyên gia và kiểm toán viên có trình độ chuyên môn cao, nhiều năm kinh nghiệm nhằm kiểm toán các báo cáo tài chính theo quy định của các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt nam;

- Đáp ứng được yêu cầu về chất lượng và tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và pháp luật có liên quan;

- Có chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre yêu cầu.

2. Thực trạng kiểm toán Báo cáo tài chính tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre trong những năm qua

- Trong những năm qua Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre (BEWACO) luôn phối hợp tốt, huy động đầy đủ nhân lực hoàn thành công việc đảm bảo tiến độ kịp thời theo yêu cầu, góp phần giúp BEWACO công bố thông tin và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đúng thời gian quy định.

- Về chất lượng dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính trong những năm qua luôn nhận được sự đánh giá cao. Với khối lượng công việc tương đối lớn nhưng

mức phí dịch vụ kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt là khá ổn định.

3. Ý kiến đề xuất của Ban kiểm soát

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn cũng như thực trạng kiểm toán Báo cáo tài chính tại BEWACO trong những năm qua, trên cơ sở đề xuất của Ban điều hành, Ban Kiểm soát xét thấy đơn vị kiểm toán độc lập đủ điều kiện để cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 cho BEWACO là:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.
- Mã số thuế: 0315762788.
- Địa chỉ: Tầng 2, số 33 Phan Văn Khỏe, Phường Chợ Lớn, TP Hồ Chí Minh

Đây là Công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách các Công ty kiểm toán đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026. Công ty kiểm toán trên hoàn toàn độc lập với BEWACO và độc lập với cá nhân quản lý, điều hành BEWACO.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện lựa chọn theo quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website của Công ty;
- Lưu VT, TK.



Số: 11 /TTr-ĐHCĐ

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025 và bầu cử
thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XIV;

- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XV;

- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre hiện hành;

- Căn cứ Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 và Quyết định số 3432/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc cử lại Người đại diện vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre;

- Căn cứ Công văn số 5648/UBND-NC ngày 05/5/2026 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc cho ý kiến nhân sự của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre;

- Căn cứ Biên bản họp nhóm cổ đông của Công ty TNHH Hoàn Cầu và Công ty cổ phần Cấp thoát nước Thủy Anh về việc đề cử ứng viên để bầu vào Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre nhiệm kỳ 2025 – 2030;

- Căn cứ Giấy đề nghị ứng cử, đề cử của các ứng viên;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua các vấn đề sau:

I. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 (do hết nhiệm kỳ), bao gồm:

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025:

- Ông Trần Hùng – Chủ tịch HĐQT.

- Ông Trần Thanh Bình – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.

- Ông Phan Thanh Bình – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty.

- Ông Phan Đình Tân – Thành viên HĐQT.

- Bà Nguyễn Thy Phương – Thành viên HĐQT.

2. Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:

- Ông Lê Văn Phong – Trưởng Ban Kiểm soát.

- Ông Nguyễn Đình Huân – Thành viên Ban Kiểm soát.

- Bà Ngô Thị Hồng Vân – Thành viên Ban Kiểm soát.

II. Thông qua việc bầu cử thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025-2030 cụ thể như sau:

1. Hội đồng quản trị:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người.

- Nhiệm kỳ: 2025 – 2030 (05 năm).

- Số lượng ứng viên HĐQT tối đa: Không hạn chế.

- Tiêu chuẩn ứng viên tham gia Hội đồng quản trị (theo Khoản 1, Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP).

2. Ban Kiểm soát:

- Số lượng Kiểm soát viên: 03 người

- Nhiệm kỳ: 2025 – 2030 (05 năm)

- Số lượng ứng viên BKS tối đa: Không hạn chế.

- Tiêu chuẩn ứng viên tham gia Ban kiểm soát (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP).

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được áp dụng theo quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT và BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

3. Thông qua danh sách ứng viên:

a. Ứng viên thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên
1	Trần Hùng
2	Trần Thanh Bình
3	Phan Thanh Bình
4	Phan Đình Tân
5	Nguyễn Thy Phương

b. Ứng viên Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên
1	Lê Văn Phong
2	Phạm Phi Hồng
3	Trần Thị Bảo Trâm

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Công ty;
- Lưu tài liệu ĐHCĐ.



Số: 12 /TTr-ĐHCĐ

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty,
Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và
Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XIV;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XV;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;
- Căn cứ Điều lệ và các Quy chế của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre hiện hành;
- Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-HĐQT ngày 12/11/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về thông qua các nội dung cuộc họp ngày 12/11/2025;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

- Sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 và theo tình hình thực tế của Công ty; thay thế cho Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ sửa đổi bổ sung lần thứ sáu, ban hành ngày 26/6/2021.
- Quý cổ đông có thể tham khảo toàn văn nội dung thay đổi giữa Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ (dự kiến sửa đổi) so với Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và ban hành ngày 26/6/2021 tại Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được đăng tại địa chỉ trang thông tin điện tử của Công ty (Website: www.capnuocbentre.vn).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Công ty;
- Lưu VT, TK.



Vĩnh Long, ngày tháng 6 năm 2026

**PHIẾU ĐẶT CÂU HỎI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Tên cổ đông/ đại diện cổ đông:.....

Sở hữu/ đại diện sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần
Cấp thoát nước Bến Tre.

Ngoài các nội dung tại Tờ trình của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm
2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre đã được đăng tải tại Website:
www.capnuocbentre.vn, tôi có ý kiến khác như sau:

1.....

.....

.....

2.....

.....

.....

3.....

.....

.....

.....

4.....

.....

.....

CỔ ĐÔNG HOẶC ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG

(ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BẾN TRE

MÃ BIỂU QUYẾT:

.....

PHIẾU BIỂU QUYẾT
Nội dung các Tờ trình

Họ và tên Cổ đông/Người đại diện: ...

Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: ... phiếu biểu quyết

Nội dung	Biểu quyết		
	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2026.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6. Tờ trình về việc thông qua bổ sung, điều chỉnh kế hoạch mua sắm tài sản, vật tư và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7. Tờ trình về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8. Tờ trình về việc thông qua Kế hoạch tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty năm 2025 và tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý Công ty năm 2025.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9. Tờ trình về việc thông qua Kế hoạch tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty năm 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
10. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
11- Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
12- Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Lưu ý:

- Cử đồng biểu quyết bằng cách đánh dấu X vào ô lựa chọn (☒).
- Trường hợp cử đồng thay đổi ý kiến thì khoanh tròn ô đã lựa chọn (☒) và đánh dấu X vào ô lựa chọn mới (☒).
- Trường hợp cử đồng chọn lại ô đã được khoanh tròn thì tô đen ô khoanh tròn ấy (●).
- Cử đồng chỉ được lựa chọn 1 phương án biểu quyết cho mỗi nội dung.

Vĩnh Long, ngày tháng 6 năm 2026

CỦ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN (HOẶC ỦY QUYỀN)

Tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Tên cổ đông:.....

ĐKKD/CCCD số: ngày cấp: nơi cấp:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Email:

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.

Căn cứ thư mời họp của Công ty, tôi/Công ty chúng tôi xin xác nhận như sau (đồng ý hoặc ủy quyền):

Đồng ý tham dự Đại hội.

Ủy quyền tham dự cho Ông/Bà có tên dưới đây:

Ông/Bà

ĐKKD/CCCD số: ngày cấp: nơi cấp:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Email:

Thay mặt tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre để biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông với số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần đại diện.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre vào ngày 26/6/2026.

Trân trọng./.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Vĩnh Long, ngày thángnăm.....
NGƯỜI XÁC NHẬN/ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BẾN TRE
Địa chỉ: 103 Nguyễn Huệ, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long
Điện thoại: 02753.825727 Website: www.capnuocbentre.vn

GIẤY ĐỀ NGHỊ TỰ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2025 – 2030

Kính gửi: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre

- Tôi tên là: Trần Hùng.
- CMND/CCCD/Hộ chiếu số:
- Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Số lượng cổ phần sở hữu: 15.001.770 cổ phần chiếm 51,026% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Số cổ phần trực tiếp sở hữu: 7.770 cổ phần .
- + Số cổ phần được UBND tỉnh Vĩnh Long cử đại diện sở hữu: 14.994.000 cổ phần.
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 150.017.700.000 (đồng)

Đề nghị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre cho tôi được tự đề cử vào Hội đồng quản trị của cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.
- Quyết định số 3432/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc cử lại người đại diện vốn nhà nước.

Vĩnh Long, ngày 15 tháng 6 năm 2026
Người tự đề cử

Trần Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	Trần Hùng
2/ Giới tính:	nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	
4/ Nơi sinh:	Campuchia
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	ngày cấp:
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty: 02753.823276	<i>Số điện thoại di động:</i>
10/ Địa chỉ email:	hungtran94dt@gmail.com
11/ Trình độ chuyên môn:	Đại học: Kỹ sư Đô thị_ chuyên ngành Cấp thoát nước, Cử nhân Luật.
12/ Quá trình công tác:	
Tháng 6/1991 đến 10/1992	Công nhân vận hành Nhà máy nước Sơn Đông _ Xí nghiệp cấp thoát nước Bến Tre
Tháng 11/1992 đến 6/1994	- Nhân viên thu ngân phòng Kinh doanh _ Công ty cấp thoát nước Ben Tre - Học đại học tại chức Trường ĐH Kiến Trúc Hà Nội và tốt nghiệp năm 1999.
Tháng 7/1994 đến 12/1998	- Công nhân vận hành Nhà máy nước Sơn Đông _ Công ty cấp thoát nước Bến Tre. - Tháng 11/1997: 24/11/1997 vào Đảng CSVN tại Chi bộ Công ty cấp thoát nước Bến Tre Đảng bộ Thị xã Bến Tre .
Tháng 01/1999 đến 01/2002	- Nhân viên phòng Kỹ thuật _ Công ty Cấp thoát nước Bến Tre. - Tốt nghiệp Đại học : Kỹ sư Đô thị .
Tháng 02/2002 đến 8/2010	- Phó trưởng phòng Kỹ thuật Công ty TNHH 1 TV Cấp thoát nước Bến Tre

Tháng 09/2010 đến 11/2015	- Giám đốc Xi nghiệp Tư vấn Xây dựng _ CTy TNHH 1 TV Cấp thoát nước Bến Tre
Tháng 12/2015 đến 12/2018	Phó Tổng Giám đốc _ Công ty CP cấp thoát nước Bến Tre
Tháng 01/2019 đến 12/2022.	Tổng Giám đốc _ Công ty CP cấp thoát nước Bến Tre
Tháng 01/2023 -> Nay (6/2026)	Chủ tịch Hội đồng quản trị _ Công ty CP cấp thoát nước Bến Tre
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Bí thư Đảng ủy Công ty CP Cấp thoát nước Bến Tre. Chủ tịch HĐQT CTy CP Cấp thoát nước Bến Tre.
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 01/6/2026) 15.001.770 <i>cổ phần, chiếm 51,026% vốn điều lệ</i> , trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của Nhà nước (UBND tỉnh Vĩnh Long):	14.994.000 cổ phần, chiếm 51% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	7.770 cổ phần, chiếm 0,026% vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có) : Không	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Những người có liên quan của tôi theo qui định, không nắm giữ cổ phiếu của Công ty (NBT) – <i>Mối quan hệ:; nắm giữ: CP, chiếm vốn điều lệ</i> – <i>Mối quan hệ:.....; nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ</i>
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Giữ vai trò CT HĐQT, đảm bảo hài hòa lợi ích đối với Công ty và các cổ động theo qui định pháp luật. Không phát sinh lợi ích khác đối với CTy.
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Vĩnh Long, ngày 15. tháng 6 năm 2026

Người khai



Trần Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BẾN TRE
Địa chỉ: 103 Nguyễn Huệ, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long
Điện thoại: 02753.825727 Website: www.capnuocbentre.vn

GIẤY ĐỀ NGHỊ TỰ ĐỀ CỬ*
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2025 – 2030

Kính gửi: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre

- Tôi tên là: Trần Thanh Bình.
- CMND/CCCD/Hộ chiếu số:
- Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Số lượng cổ phần sở hữu: 3.832.450 cổ phần chiếm 13,035% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Số cổ phần trực tiếp sở hữu: 10.450 cổ phần.
- + Số cổ phần được UBND tỉnh Vĩnh Long cử đại diện sở hữu: 3.822.000 cổ phần.
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 38.324.500.000 (đồng).

Đề nghị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre cho tôi được tự đề cử vào Hội đồng quản trị của cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.
- Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc cử lại người đại diện vốn nhà nước.

Vĩnh Long, ngày 15. tháng 6 năm 2026

Người tự đề cử

Trần Thanh Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

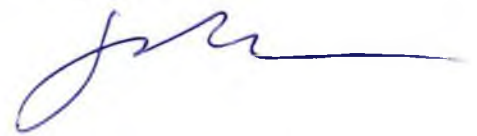
1/ Họ và tên:	Trần Thanh Bình
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	
4/ Nơi sinh:	Xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long
5/CCCD	ngày cấp:
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty:	Số điện thoại di động:
10/ Địa chỉ email: binhxaylap1982@yahoo.com.vn	
11/ Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư xây dựng
12/ Quá trình công tác: + Từ ... đến ... : + Từ ... đến ... :	<p>– 4/2005 - 12/2010: Cán bộ kỹ thuật Đội thi công, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.</p> <p>– 01/2011 - 02/2013: CBKT Xí nghiệp Xây lắp, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre</p> <p>– 03/2013 - 12/2016: Đội trưởng Đội Quản lý mạng và sửa chữa, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.</p> <p>– 01/2017 - 12/2018: Trưởng phòng Chống thất thoát nước, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.</p> <p>– 01/2019 - 01/2023: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.</p> <p>– 01/2023 - 11/2025: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.</p>
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 01/6/2026) 3.832.450 cổ phần, chiếm 13,035% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là	3.822.000 cổ phần, chiếm 13% vốn điều lệ

cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	
+ Cá nhân sở hữu:	10.450 cổ phần, chiếm 0,035% vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: – <i>Mối quan hệ:</i>; <i>nắm giữ:</i> CP, chiếm vốn điều lệ – <i>Mối quan hệ:</i>; <i>nắm giữ:</i> CP, chiếm% vốn điều lệ
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Vĩnh Long, ngày 15 tháng 6 năm 2026

Người khai



Trần Thanh Bình



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BẾN TRE
Địa chỉ: 103 Nguyễn Huệ, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long
Điện thoại: 02753.825727 Website: www.capnuocbentre.vn

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2025 – 2030

Kính gửi: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre

Người đại diện: Trần Hùng

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số:

(đính kèm danh sách nhóm người được giao đại diện vốn Nhà nước)

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Căn cứ Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc cử lại người đại diện vốn nhà nước (đối với ông Trần Thanh Bình) và Quyết định số 3432/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc cử lại người đại diện vốn nhà nước (đối với ông Trần Hùng);

Căn cứ Công văn số 5648/UBND-NC ngày 05/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc cho ý kiến nhân sự của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre;

Số lượng cổ phần sở hữu của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long giao cho nhóm người đại diện vốn nhà nước: 18.816.000 cổ phần chiếm 64% vốn điều lệ.

Đề nghị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre cho chúng tôi đề cử:

Ông: Phan Thanh Bình

CCCD số:

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: 49/AH, khu phố An Hòa, phường Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long

Trình độ học vấn: Thạc sĩ. Chuyên ngành: Thạc sĩ kinh tế học, Kỹ sư kỹ thuật công trình, Cử nhân quản trị kinh doanh.

Hiện đang sở hữu: 1.365 (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 13.650.000 (đồng).

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre nhiệm kỳ 2025 – 2030

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng cử viên (nếu có).

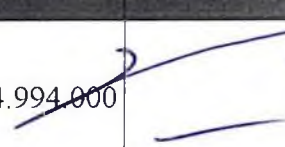
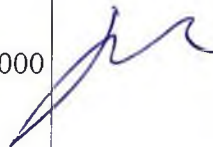
Vĩnh Long, ngày 15 tháng 6 năm 2026

Người đại diện đề cử



Trần Hùng

**DANH SÁCH NHÓM NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN NHÀ NƯỚC
ĐÍNH KÈM GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ**

STT	Họ và tên	CCCD	Địa chỉ thường trú	Số lượng cổ phần sở hữu	Chữ ký cổ đông/ chữ ký, đóng dấu nếu là tổ chức
1	Trần Hùng			14.994.000	
2	Trần Thanh Bình			3.822.000	
	Tổng cộng			18.816.000	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	PHAN THANH BÌNH
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	12/4/1985
4/ Nơi sinh:	Phường Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long.
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	Ngày cấp:
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty: 02753825727	+ Số điện thoại di động:
10/ Địa chỉ email:	+ thanhbinh.cdn1@gmail.com
11/ Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ kinh tế học, Kỹ sư kỹ thuật công trình, Cử nhân quản trị kinh doanh
12/ Quá trình công tác:	
+ Từ 2007 đến 2010:	+ Nhân viên Phòng Kỹ thuật trực thuộc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bến Tre.
+ Từ 2010 đến 3/2015:	+ Nhân viên Xí nghiệp Tư vấn Xây dựng trực thuộc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bến Tre.
+ Từ 4/2015 đến 01/2018:	+ Giám đốc Chi nhánh cấp nước Chợ Lách trực thuộc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.
+ Từ 02/2018 đến 12/2018:	+ Trưởng Phòng Kinh doanh trực thuộc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.
+ Từ 01/2019 đến 12/2022:	+ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.

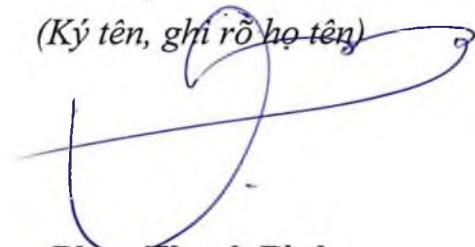
+ Từ 01/2023 đến nay:	+ Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Hội đồng quản trị
	Phó Tổng giám đốc
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 13/3/2026) 1.365 cổ phần, chiếm 0,00046 % vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	1.365 cổ phần, chiếm 0,00046% vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không có – Mối quan hệ:; nắm giữ: CP, chiếm vốn điều lệ
 – Mối quan hệ:; nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Vĩnh Long, ngày ..15.. tháng 6 năm 2026

Người khai

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



Phan Thanh Bình



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BẾN TRE
Địa chỉ: 103 Nguyễn Huệ, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long
Điện thoại: 02753.825727 Website: www.capnuocbentre.vn

**GIẤY ĐỀ NGHỊ TỰ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2025 – 2030**

Kính gửi: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre

- Tôi tên là: PHAN ĐÌNH TÂN , cấp ngày:
- CMND/CCCD/Hộ chiếu số:
- Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Số lượng cổ phần sở hữu cổ phần Cty TNHH Hoàn Cầu tiếp tục tái ứng cử vào Hội đồng Quản trị Cty Cổ Phần Cấp Thoát Nước Bến Tre Nhiệm kỳ 2025-2030. Số lượng cổ phần đại diện: 4.410.000 Cổ phần.
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 44.100.000.000 (đồng)

Đề nghị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre cho tôi được tự đề cử vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre nhiệm kỳ 2025 – 2030

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2026

Người tự đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Phan Đình Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	PHAN ĐÌNH TÂN
2/ Giới tính:	NAM
3/ Ngày tháng năm sinh:	
4/ Nơi sinh:	BÌNH ĐỊNH
5/ CCCD:	ngày cấp:
6/ Quốc tịch:	VIỆT NAM
7/ Dân tộc:	KINH
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty: 028 3832 9897	<i>Số điện thoại di động:</i>
10/ Địa chỉ email: tanphan@hoancaugroup.vn	
11/ Trình độ chuyên môn:	Trung Cấp Quản lý Kinh tế

12/ Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức
1972 – 1975	Cán bộ	Đội công tác thị trấn Bồng Sơn, thuộc huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.
1975 – 1976	Ủy viên thư ký - Văn phòng UBND	UBND Thị Trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.
1976 – 1979	Học viên – Học chuyên môn	Trường Quản lý Kinh tế tỉnh Nghĩa Bình.
1980 – 1989	Cán bộ	Cty Liên Hiệp Thủy Sản Tỉnh Nghĩa Bình
1989 – 2000	Phó Giám đốc	Cty TNHH Hoàn Cầu
2000 -2016	Tổng Giám đốc	Cty TNHH Hoàn Cầu
2017 – Nay	Chủ tịch HĐQTV kiêm Tổng Giám đốc	

2003 – 2013	Giám đốc	Cty TNHH Lâm Hải
2006 – 2010	Tổng Giám đốc	Cty TNHH Hoàn Cầu Nha Trang
2016 –2017	Phó Chủ tịch HĐQT	Cty TNHH Hoàn Cầu Nha Trang
2017 – 2019	Chủ tịch HĐQT	Cty Cổ phần Hoàn Cầu Nha Trang
2017 – 2018	Thành viên HĐQT	Cty TNHH Hiệp Thành Công
2018 – Nay	Chủ tịch HĐQT	Cty Cổ phần Hiệp Thành Công
2003 – 2004	Chủ tịch HĐQT	Ngân Hàng TM CP Nam Á
2005 – 2013	Thành viên HĐQT	
2014-2015	Phó Chủ tịch HĐQT	
2015-2016	Chủ tịch HĐQT	
2016-2022	Phó Chủ tịch HĐQT	
2022- Nay	Cố vấn HĐQT	
2015 đến nay	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần cấp thoát nước Bến Tre
2018 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần cấp thoát nước Lâm Đồng
2018 đến nay	Chủ tịch Hội đồng Trường	Trường Đại Học Quang Trung
2018 đến nay	Giám đốc	Công ty Cổ phần Sao Sáng
06/2020 - Nay	Thành viên HĐQT	Cty Cổ phần Cấp Thoát Nước Bình Định

13/ Các chức vụ công tác hiện nay:

Thời gian	Chức vụ	Nơi làm việc
2017 đến nay	Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ	Công ty TNHH Hoàn Cầu
2015 đến nay	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần cấp thoát nước Bến Tre
2018 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần cấp thoát nước Lâm Đồng
2018 đến nay	Chủ tịch Hội đồng Trường	Trường Đại Học Quang Trung
2018 đến nay	Giám đốc	Công ty Cổ phần Sao Sáng

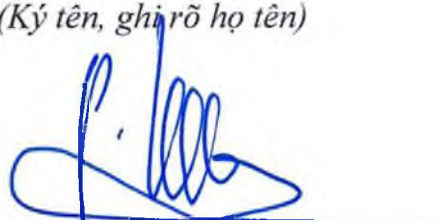
14/ Tổng số CP đại diện 9.519.510 <i>cổ phần, chiếm 32,379%% vốn điều lệ, trong đó:</i>	
+ Đại diện phần vốn của Công ty TNHH Hoàn Cầu:	4.410.000 <i>cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ</i>
+ Đại diện Cty Cổ Phần Cấp Thoát nước Thủy Anh:	5.109.510 <i>cổ phần, chiếm 17,379%</i>
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	Không
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15.. tháng ..6.. năm 2026.

Người khai

(Ký tên, ghi rõ họ tên)


Phan Đình Tấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BẾN TRE

Địa chỉ: 103 Nguyễn Huệ, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long

Điện thoại: 02753.825727 Website: www.capnuocbentre.vn

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2025 – 2030**

(Áp dụng cho cổ đông)

Kính gửi: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre

Họ tên cổ đông: Công ty Cổ Phần Cấp Thoát Nước Thủy Anh

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số:

Nơi cấp: Sở Kế Hoạch và Đầu Tư TP.HCM

Người đại diện theo pháp luật (nếu có): Dương Xuân Trường

Số lượng cổ phần sở hữu: 5.109.510 cổ phần.

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 51.095.100.000 (đồng).

Đề nghị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre cho tôi đề cử:

1. Ông/Bà: Nguyễn Thy Phương.

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Thạc Sĩ Tài Chính doanh nghiệp Chuyên ngành: Tài Chính

Hiện đang sở hữu: 0 (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 0 (đồng)

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre nhiệm kỳ 2025 – 2030

Xin trân trọng cảm ơn!



Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

TP.HCM, ngày 15 tháng 6 năm 2026

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Dương Xuân Trường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	NGUYỄN THY PHƯƠNG
2/ Giới tính:	Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh:	
4/ Nơi sinh:	Lâm Đồng
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty:	<i>Số điện thoại di động:</i>
10/ Địa chỉ email:	
11/ Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Tài chính
12/ Quá trình công tác:	+ Từ 2012 đến 2014:CBNV Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam + Từ 2014 đến 2018:CBNV Ngân hàng TMCP Quân Đội + Từ 2018 đến nay: Phó giám đốc Tài chính Công ty CP Tập Đoàn Đầu Tư Hoàng Gia Việt Nam + Từ 2025 đến nay: TGD Công ty TNHH Học Viện Phát Triển Golf Việt Nam
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Tổng giám đốc Công ty TNHH Học Viện Phát Triển Golf Việt Nam Phó giám đốc Tài chính Công ty CP Tập Đoàn Đầu Tư Hoàng Gia Việt Nam TV HĐQT Công ty CP Chứng Khoán Bảo Minh TV HĐQT Công ty CP Cấp Thoát Nước Bến Tre


	TV HĐQT Công ty CP Du Lịch Việt Nam – Hà Nội
	TV BKS Công ty CP Cấp Thoát Nước Lâm Đồng
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày.../.../...).... cổ phần, chiếm% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác): cổ phần, chiếm% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm% vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: – <i>Mối quan hệ:</i>; <i>nắm giữ:</i> CP, chiếm vốn điều lệ
 – <i>Mối quan hệ:</i>; <i>nắm giữ:</i> CP, chiếm% vốn điều lệ
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2026

Người khai

(Ký tên, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thy Phương



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BẾN TRE
Địa chỉ: 103 Nguyễn Huệ, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long
Điện thoại: 02753.825727 Website: www.capnuocbentre.vn

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ*
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025 – 2030

Kính gửi: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre

Người đại diện: Trần Hùng

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số:

(đính kèm danh sách nhóm người đại diện vốn Nhà nước)

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Căn cứ Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc cử lại người đại diện vốn nhà nước (đối với ông Trần Thanh Bình) và Quyết định số 3432/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc cử lại người đại diện vốn nhà nước (đối với ông Trần Hùng);

Căn cứ Công văn số 5648/UBND-NC ngày 05/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc cho ý kiến nhân sự của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre;

Số lượng cổ phần sở hữu của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long giao cho nhóm người đại diện vốn nhà nước: 18.816.000 cổ phần chiếm 64% vốn điều lệ.

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 188.160.000.000 (đồng).

Đề nghị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre cho chúng tôi đề cử:

1. Ông: Lê Văn Phong

CCCD số:

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Cử nhân. Chuyên ngành: Kinh tế.

Hiện đang sở hữu: 13.230 (cổ phần) chiếm 0,045% vốn điều lệ.

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 132.300.000 (đồng).

2. Bà: Phạm Phi Hồng

CCCD số:

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Thạc sĩ Kinh tế. Chuyên ngành: Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Tài chính Ngân hàng, Cử nhân Kế toán.

Hiện đang sở hữu: ... (cổ phần).

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ... (đồng).

Làm ứng cử viên tham gia Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre nhiệm kỳ 2025 – 2030

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu của các ứng cử viên.
- Sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của các ứng cử viên (nếu có).

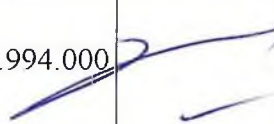
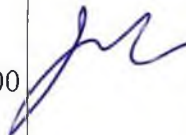
Vĩnh Long, ngày 15. tháng 6 năm 2026

Người đại diện đề cử



Trần Hùng

**DANH SÁCH NHÓM NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN NHÀ NƯỚC
ĐÍNH KÈM GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ***

STT	Họ và tên	CCCD	Địa chỉ thường trú	Số lượng cổ phần sở hữu	Chữ ký cổ đông/ chữ ký, đóng dấu nếu là tổ chức
1	Trần Hùng			14.994.000	
2	Trần Thanh Bình			3.822.000	
Tổng cộng				18.816.000	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	Lê Văn Phong
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	
4/ Nơi sinh:	Xã Tân Phú, Tỉnh Vĩnh Long
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	Số:
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty :	<i>Số điện thoại di động:</i>
10/ Địa chỉ email:	<i>phong.levan@yahoo.com.vn</i>
11/ Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
12/ Quá trình công tác: + Từ 1989 đến 1997: + Từ 1997 đến 2000: + Từ 2000 đến 2015: + Từ 2015 đến nay :	Kế toán Xí nghiệp LHXDTL – Sở Thủy Lợi Phó phòng kế toán – Cty Xây Dựng Bến Tre Kế toán trưởng – Cty TNHH 1TV CTN Bến Tre Trưởng BKS - Cty CP Cấp thoát nước Bến Tre
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Trưởng BKS – Cty CP Cấp thoát nước Bến Tre nhiệm kỳ 2020-2025
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 01/6/2026) 13.230 cổ phần, chiếm 0,045.% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phân vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác): cổ phần, chiếm% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	13.230 cổ phần, chiếm 0,045.% vốn điều lệ

15/Các cam kết năm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có năm giữ cổ phiếu của công ty: – <i>Mối quan hệ:</i>; <i>năm giữ:</i> <i>CP, chiếm</i> <i>vốn điều lệ</i>
 – <i>Mối quan hệ:</i>; <i>năm giữ:</i> <i>CP, chiếm</i>% <i>vốn điều lệ</i>
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Vĩnh Long, ngày 15.. tháng 6 năm 2026

Người khai



Lê Văn Phong

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	Phạm Phi Hồng
2/ Giới tính:	Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh:	
4/ Nơi sinh:	
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	ngày cấp:
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty: 02703822211	<i>Số điện thoại di động:</i>
10/ Địa chỉ email: phihongtpvl@gmail.com	
11/ Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán; Thạc sĩ kinh tế chuyên ngành tài chính ngân hàng
12/ Quá trình công tác: + Từ ... đến ... : + Từ ... đến ... :	+ Từ tháng 11/2009 đến tháng 02/2024: Chuyên viên phòng Quản lý ngân sách – Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long. + Từ tháng 3/2024 đến tháng 02/2025: Chuyên viên phòng Quản lý Giá Công sản – Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long. + Từ tháng 3/2025 đến tháng 6/2025: Chuyên viên phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long + Từ tháng 7/2025 đến nay: Chuyên viên phòng Phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể - Sở Tài

	chính tỉnh Vĩnh Long
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Chuyên viên
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày.../.../...) 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác): cổ phần, chiếm% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm% vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có): không	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không - Mỗi quan hệ:; nắm giữ: CP, chiếm vốn điều lệ
 - Mỗi quan hệ:; nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Vĩnh Long, ngày 15 tháng 6 năm 2026

Người khai

(Đã ký)

Phạm Phi Hồng



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BẾN TRE
Địa chỉ: 103 Nguyễn Huệ, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long
Điện thoại: 02753.825727 Website: www.capnuocbentre.vn

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025 – 2030
(Áp dụng cho nhóm cổ đông)

Kính gửi: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre

- Người đại diện nhóm cổ đông: Phan Đình Tân
- CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số: _____ Nơi cấp:
Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH (đính kèm danh sách nhóm cổ đông)
- Số lượng cổ phần sở hữu của nhóm cổ đông: 9.519.510 cổ phần
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 95.195.100.000 (đồng)

Đề nghị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre cho chúng tôi đề cử:

1. Ông/Bà: Trần Thị Bảo Trâm

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: _____ Nơi cấp: Cục Cảnh
Sát QLHC về TTXH.
Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Thạc sỹ Chuyên ngành: Quản trị tài chính
Hiện đang sở hữu: 0 (cổ phần)
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 0 (đồng)

**Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre
nhiệm kỳ 2025 – 2030**

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

TP.HCM, ngày 15. tháng 6. năm 2026

Người đại diện nhóm cổ đông đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Phan Đình Tân

Phan Đình Tân



DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG
ĐÍNH KÈM GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ CỦA NHÓM CỔ ĐÔNG

STT	Họ và tên	CMND/CCCD/ GĐKDN	Địa chỉ thường trú	Số lượng cổ phần sở hữu	Chữ ký cổ đông/ chữ ký, đóng dấu nếu là tổ chức
1	Công ty CP Cấp Thoát Nước Thủy Anh		Văn phòng 1 Tầng 9, Tòa nhà Pearl Plaza, Số 561A Điện Biên Phủ, Phường Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh	5.109.510	
2	Công ty TNHH Hoàn Cầu		Tầng 9, Tòa Nhà Nam Á, số 201-203 Cách Mạng Tháng 8, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh	4.410.000	<i>Dương Xuân Cường</i> 
Tổng cộng				9.519.510	<i>Phan Đình Loan</i>



BIÊN BẢN HỢP NHÓM
ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BẾN TRE
NHIỆM KỲ 2025 – 2030

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre;

- Căn cứ Quy định đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre nhiệm kỳ 2025 – 2030;

Hôm nay, ngày/...../2026, tại Văn phòng 1 Tầng 9, Tòa nhà Pearl Plaza, Số 561A Điện Biên Phủ, Phường Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre, cùng nhau nắm giữ 9.519.510 cổ phần (bằng chữ: Chín triệu năm trăm mười chín nghìn năm trăm mười cổ phần), chiếm tỷ lệ 32,379 % số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

STT	Tên Cổ đông	CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Chữ ký cổ đông chữ ký, đóng dấu nếu là tổ chức
1	Công ty Cổ Phần Cấp Thoát Nước Thủy Anh		Văn phòng 1 Tầng 9, Tòa nhà Pearl Plaza, Số 561A Điện Biên Phủ, Phường Thạnh Mỹ Tây, TP.Hồ Chí Minh	5.109.510	
2	Công ty TNHH Hoàn Cầu		Tầng 9, Tòa Nhà Nam Á, số 201-203 Cách Mạng Tháng 8, Phường Bàn Cờ, TP.Hồ Chí Minh	4.410.000	
	Tổng cộng			9.519.510	<i>Phan Đình Loan</i>

Chúng tôi cùng nhất trí cử:

Bà: Trần Thị Bảo Trâm

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:

Nơi cấp : Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú:

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử vào Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bến Tre nhiệm kỳ 2025 – 2030. Và cùng nhất trí đề cử các ứng cử viên sau đây tham gia vào Ban Kiểm soát:

Bà: Trần Thị Bảo Trâm

CMND/CCCD/Hộ chiếu số

Nơi cấp : Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Thạc sỹ Chuyên ngành: Quản trị tài chính

Hiện đang sở hữu: 0 (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 0 (đồng)

Biên bản này được lập vào lúc 10 giờ, ngày/...../2026 tại Văn phòng 1 Tầng 9, Tòa nhà Pearl Plaza, Số 561A Điện Biên Phủ, Phường Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh.

TP.HCM, ngày 15 tháng 6 năm 2026

Người được đề cử đại diện nhóm

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Phan Đình Loan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	Trần Thị Bảo Trâm
2/ Giới tính:	Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh:	
4/ Nơi sinh:	Bình Định
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty:	Số điện thoại di động:
10/ Địa chỉ email:	baotram3980@gmail.com
11/ Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ - Quản trị tài chính
12/ Quá trình công tác:	+ Từ 01/2021 đến 06/2021 : Cố vấn tài chính- Cty CP Đầu tư và Phát triển Hoa Lâm. + Từ 07/2021 -> 11/2022: Phó Giám Đốc Khối tài chính - Ngân Hàng TMCP Việt Nam Thương Tín. + Từ 11/2022 -> 03/2024: Giám Đốc Khối Vận hành- Ngân Hàng TMCP Việt Nam Thương Tín. + Từ 03/2024 -> 09/2024: Nội trợ. + Từ 09/2024 -> 01/2025: Phó Phụ trách Ban Kiểm toán nội bộ- Ngân Hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam. + Từ 3/2025-> hiện nay: Phó Tổng Giám Đốc – Tập đoàn Hoàn Cầu.
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám Đốc - Tập đoàn Hoàn Cầu


14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày.../.../2026) 9.519.510 cổ phần, chiếm 32,379% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của nhóm cổ đông	9.519.510 cổ phần, chiếm 32,379% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: – Mọi quan hệ:; nắm giữ: CP, chiếm vốn điều lệ
 – Mọi quan hệ:.....; nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.HCM, ngày 15. tháng 06. năm 2026

Người khai

(Ký tên, ghi rõ họ tên)


Trần Thị Bảo Trâm